



BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và Quý I,
nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm các tháng tiếp theo năm 2025

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 3 và Quý I năm 2025

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

1.1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)

- Kế hoạch năm: tăng 12,5% so với năm 2024.

- Kết quả thực hiện: quý I ước tăng 11,07% so với cùng kỳ, trong đó: nhóm công nghiệp - xây dựng ước tăng 12,74%; nhóm dịch vụ ước tăng 9,40%; nhóm nông, lâm, thủy sản ước tăng 1,52% so với cùng kỳ.

1.2. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

- Kế hoạch năm: tăng 17% so với năm 2024.

- Kết quả thực hiện: tháng 3/2025 ước tăng 14,93% so với tháng 3/2024, quý I ước tăng 15,06% so với cùng kỳ.

1.3. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

- Kế hoạch năm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 118.079 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 51.000 tỷ đồng (phần đầu 55.000 tỷ đồng), thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 62.700 tỷ đồng (phần đầu 70.000 tỷ đồng).

- Kết quả thực hiện: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 3 đạt 17.962,86 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 10.702,61 tỷ đồng; quý I đạt 47.873,44 tỷ đồng, tăng 44,16% so với cùng kỳ, bằng 40,83% dự toán Trung ương giao và bằng 40,54% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó thu nội địa đạt 28.537,72 tỷ đồng, tăng 48,20% so với cùng kỳ, bằng 55,96% dự toán Trung ương và dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 18.742,67 tỷ đồng, tăng 44,04% so với cùng kỳ, bằng 29,89% dự toán Trung ương và dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

1.4. Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn

- Kế hoạch: 240.000 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện: quý I ước đạt 45.390,7 tỷ đồng, tăng 15,9% so với cùng kỳ, bằng 18,91% kế hoạch.

1.5. Kim ngạch xuất khẩu

- Kế hoạch: 37 tỷ USD.
- Kết quả thực hiện: tháng 3/2025 ước đạt 3,24 tỷ USD, tăng 6,81% so với tháng 3/2024; quý I ước đạt 8,58 tỷ USD, tăng 5,45% so với cùng kỳ, bằng 23,19% kế hoạch năm.

1.6. Sản lượng hàng hóa qua cảng

- Kế hoạch năm: 212 triệu tấn.
- Kết quả thực hiện: tháng 3/2025 ước đạt 13,95 triệu tấn, tăng 3,83% so với tháng 3/2024; quý I ước đạt 38,45 triệu tấn, tăng 6,67% so với cùng kỳ, bằng 18,14% kế hoạch năm.

1.7. Số lượng khách du lịch

- Kế hoạch năm: trên 10 triệu lượt.
- Kết quả thực hiện: tháng 3 ước đạt 660,31 nghìn lượt, tăng 13,74% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 89,9 nghìn lượt, tăng 0,35% so với cùng kỳ; quý I ước 1.806 nghìn lượt, tăng 12,29% so với cùng kỳ, bằng 18,06% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế đạt 241,6 nghìn lượt, tăng 0,25% so với cùng kỳ.

1.8. Thu hút đầu tư nước ngoài

- Kế hoạch năm: 4,5 tỷ USD.
- Kết quả thực hiện: Tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên toàn thành phố quý I/2025 đạt 372,03 triệu USD, tăng 46,84% so với cùng kỳ (3T/2024: 253,35 triệu USD), đạt 8,27% kế hoạch năm.

1.9. Giải quyết việc làm

- Kế hoạch: 58.500 lượt người lao động.
- Kết quả thực hiện: quý I ước giải quyết việc làm cho 14.900 lượt lao động, tăng 3,1% so với cùng kỳ, đạt 25,47% kế hoạch.

2. Về việc triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

Triển khai thực Kế hoạch số 413-KH/TU ngày 20/11/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 06/12/2024, Kế hoạch số 418-KH/TU ngày 12/12/2024 phân công nhiệm vụ tổng thể thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thành phố; Thông báo số 509-TB/TU ngày 06/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 18/12/2024 phân công triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày

31/12/2024 về việc phân công triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn thành phố.

Hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành các Nghị quyết: (i) số 01/2025/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thành phố quản lý trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính của hệ thống chính trị tại thành phố Hải Phòng; (ii) số 05/NQ-HĐND quyết định thành lập một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

Trên cơ sở định hướng của Thành ủy; căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 điều chuyển chức năng, nhiệm vụ, bộ máy và biên chế tại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thành phố và các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Sở, ban, ngành sau sáp nhập, hợp nhất.

Đến nay, việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trên địa bàn thành phố cụ thể như sau:

- Giảm 6/20 sở, ngành (đạt tỷ lệ 30%), theo đó, giảm 06 cấp trưởng, 07 cấp phó do dôi dư; số lượng cấp trưởng, cấp phó hiện có năng lực, trình độ chuyên môn về liên quan đến khoa học công nghệ chiếm 53,2%.

- Giảm 50 tổ chức thuộc sở, ngành (đạt tỷ lệ 31,25%, vượt chỉ tiêu Trung ương giao 16,25%).

- Giảm 27/171 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (đạt tỷ lệ 15,7%).

- Giảm 104/804 đơn vị sự nghiệp (03 đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; 43 đơn vị trực thuộc sở, ngành và 58 đơn vị trực thuộc cấp huyện), đạt tỷ lệ 12,9% (thực hiện vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW đề ra là đến hết năm 2025 giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập; nếu tính cả giai đoạn từ 2022 đến nay thì sẽ thực hiện giảm 185/885 đơn vị = 21%).

- Giảm 04/17 hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (đạt 23,5%).

3. Về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025 thực hiện Nghị

quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại thành phố Hải Phòng năm 2025.

4. Thực hiện chủ đề năm “Mở rộng không gian kinh tế, đô thị; phát huy cơ chế, chính sách đặc thù; tăng cường chuyển đổi xanh, chuyển đổi số”

4.1. Mở rộng không gian kinh tế, đô thị

- Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 về việc phân bổ kinh phí lập nhiệm vụ Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Ban Quản lý Khu kinh tế đã lựa chọn nhà thầu gói thầu lập Nhiệm vụ Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng; lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, các nhân và đại diện cộng đồng dân cư; tham vấn các sở, ban, ngành tham gia vào hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch. Đến nay đã hoàn thiện hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2045 báo cáo Thường trực Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố trước khi trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Hoàn thiện hồ sơ trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư 04 Khu công nghiệp với tổng diện tích 1.276,29 ha, gồm: Vĩnh Quang (giai đoạn 1); Trảng Duệ 3; Nam Trảng Cát; Nomura - Hải Phòng (giai đoạn 2). Quyết định thành lập Cụm công nghiệp phụ trợ Trảng Duệ, huyện An Dương.

- Khởi công các dự án: Đầu tư xây dựng đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện; Dự án Jeil Logistics 1 của Hàn Quốc tại Khu công nghiệp Nam Đình Vũ. Khẩn trương hoàn thiện các bến còn lại của Cảng Lạch Huyện; tiếp tục triển khai tuyến đường cao tốc ven biển. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 09 km trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo hình thức đối tác công tư. Triển khai các nhiệm vụ của thành phố khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản gửi Bộ Xây dựng xin ý kiến thống nhất về Đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 khu vực Đồ Sơn và Cát Bà.

- Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 22/01/2025 về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới. Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng nhà ở

xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố¹.

4.2. Về thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù

Ủy ban nhân dân thành phố đã chủ động rà soát, hoàn thiện Hồ sơ báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng theo ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, gửi lại Bộ Tài chính để xin ý kiến tham gia của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan và xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội tại Kỳ họp gần nhất.

4.3. Về tăng cường chuyển đổi xanh, chuyển đổi số

- Về chuyển đổi xanh:

Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về quản lý chất thải rắn, công tác vệ sinh môi trường. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ pháp luật về bảo vệ môi trường năm 2025. Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Đề cương nhiệm vụ và Dự toán chi phí lập Đề án chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải thành phố Hải Phòng. Tổ chức thành công Hội thảo “Chuyển đổi xanh trong Khu công nghiệp để phát triển bền vững thành phố Hải Phòng” và Hội thảo “Thành phố Hải Phòng tiên phong chuyển đổi xanh, phát triển bền vững”.

Thực hiện các kế hoạch quan trắc đợt 1 năm 2025: môi trường không khí; môi trường nước mặt sông Rế, Giá, Đa Độ; môi trường nước mặt sông Chanh Dương, kênh Hòn Ngọc, hệ thống Trung thủy nông Tiên Lãng; môi trường nước mặt kênh hồ cửa xả thành phố; môi trường nước mặt sông Cấm, Lạch Tray; môi trường nước ven biển, trầm tích trên địa bàn thành phố theo Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường đã được phê duyệt. Đang hoàn thiện dự thảo, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Nghị quyết về chuyển đổi xanh.

- Về chuyển đổi số:

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số thành phố năm 2024 với tổng số 81 nhiệm vụ; ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025². Ban hành Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2025. Xem xét việc triển khai giải pháp

¹ Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên, quận Ngô Quyền; Dự án khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2; Khu nhà ở xã hội tại Dự án Khu đô thị ven sông Lạch Tray, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân; Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị phường Đồng Hoà, quận Kiến An.

² Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/2/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố

“AI Hải Phòng” của Công ty Công nghệ HeyU Việt Nam.

Hệ thống Hội nghị truyền hình từ thành phố kết nối đến 100% các xã, phường thị trấn trên địa bàn thành phố. Đến thời điểm hiện tại, Hệ thống đã phục vụ hơn 43 cuộc họp trực tuyến của các cơ quan Đảng, nhà nước, hội nghị giao ban, hội nghị quán triệt các nghị quyết hội nghị trung ương, hội nghị báo cáo viên... Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP) đã hoàn thành 24 hệ thống của các Bộ, ngành Trung ương. Trong quý I/2025, hoàn thành kết nối với Hệ thống Hộ tịch của Bộ Tư pháp để bảo đảm các điều kiện chính thức triển khai thủ tục hành chính liên thông Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến. Khảo sát, xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử thành phố phiên bản 3.0, hướng tới Chính quyền số. Tiếp tục triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu hệ thống quản lý, khai thác dữ liệu không gian địa lý phục vụ mục tiêu xây dựng Hệ thống GIS dùng chung cho thành phố Hải Phòng.

5. Giải ngân vốn đầu tư công

Tính đến hết ngày 31/3/2025, thành phố giải ngân được hơn 2.505 tỷ đồng, bằng 10% kế hoạch (25.440,605 tỷ đồng). Trong đó: vốn ngân sách trung ương đã giải ngân là 459,245 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 100%; vốn ngân sách thành phố đã giải ngân là gần 2.046 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 8,2% kế hoạch (24.969,586 tỷ đồng).

- Các dự án do Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn:

29 Chủ đầu tư dự án thành phố được giao tổng cộng gần 16.400 tỷ đồng, đến ngày 31/3/2025, đã giải ngân được 2.046 tỷ đồng, đạt gần 12,5% kế hoạch vốn:

+ Có 05 Chủ đầu tư và đơn vị giải ngân trên bình quân chung (12,5%), gồm: Tòa án nhân dân thành phố (43%), huyện Cát Hải (30,5%), huyện Vĩnh Bảo (18%), Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp (17%), huyện Tiên Lãng (17%).

+ Có 08 Chủ đầu tư giải ngân dưới bình quân chung (12,5%), gồm: thành phố Thủy Nguyên (9%), quận Đồ Sơn (6%), Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hạ tầng Hải Phòng (6%), quận Hải An (3,3%), quận Kiến An (2,3%), huyện Kiến Thụy (1,22%), quận Ngô Quyền (1%), Sở Xây dựng (0,1%).

+ Có 16 Chủ đầu tư chưa giải ngân: quận Dương Kinh, quận Hồng Bàng, quận Lê Chân, huyện Bạch Long Vĩ, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Tổng đội Thanh niên xung phong Hải Phòng, Thành đoàn Hải Phòng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Công ty TNHH MTV Quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng, Công ty TNHH MTV Thương mại đầu tư phát triển đô thị, Chi cục Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cấp vốn ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội thành phố để cho vay

ưu đãi một số hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã giải ngân được đạt 320,29 tỷ đồng/320,29 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 100% kế hoạch vốn đã giao.

(Chi tiết tại Phụ lục 5 kèm theo)

- *Vốn bổ sung có mục tiêu và vốn phân cấp cho các địa phương:*

Đến hết ngày 31/3/2025, 15 địa phương đã giải ngân được 134 tỷ đồng/ 3.678 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 4%, trong đó:

- Có 06 địa phương đã giải ngân trên mức bình quân chung (4%) là: Quận Hải An (11%), quận Đồ Sơn (10,1%), thành phố Thủy Nguyên (8,2%), quận An Dương (6%), quận Kiến An (6%), Quận Lê Chân (5,3%).

- Có 02 địa phương đã giải ngân dưới mức bình quân chung (3%) là: Huyện Vĩnh Bảo (2%), quận Ngô Quyền (0,01%).

- 07 địa phương còn lại chưa giải ngân (quận Hồng Bàng, quận Dương Kinh, huyện An Lão, huyện Kiến Thụy, huyện Tiên Lãng, huyện Cát Hải, huyện Bạch Long Vĩ).

6. Các nhiệm vụ trọng tâm khác

Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

6.1. Phát triển kinh tế

- Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 3/2025 ước tăng 14,93% so với tháng 3/2024, quý I ước tăng 15,06% so với cùng kỳ, trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,18%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,53%; ngành khai khoáng giảm 15,59%; ngành sản xuất và phân phối điện giảm 8,32%.

Ban hành Quy định về tiêu chí lựa chọn, phương pháp đánh giá, nguyên tắc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Về hoạt động thương mại nội địa:

Tình hình cung cầu hàng hóa trước, trong và sau Tết Nguyên đán ổn định, không có biến động lớn; lượng hàng hóa cung cấp ra thị trường đáp ứng nhu cầu người dân. Ban hành và triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Ngày quyền của Người tiêu dùng năm 2025. Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2025 và Chương trình ký cam kết doanh nghiệp sản xuất, cung cấp dịch vụ đảm bảo an toàn, chất lượng vì người tiêu dùng.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 3/2025 ước đạt 20.712,6 tỷ đồng, tăng 14,62% so với cùng kỳ; quý I/2025 ước đạt 61.360 tỷ đồng, tăng 14,3% so với cùng kỳ, đạt 24,52% kế hoạch.

- Về sản xuất nông, lâm và thủy sản:

Diện tích lúa vụ Xuân đã cấy ước đạt 26.954,3 ha, bằng 98,9% kế hoạch. Diện tích rau màu vụ Xuân đã trồng ước 4.059,8 ha, đạt 50,8% kế hoạch; cây trồng sinh trưởng và phát triển bình thường, chưa có diện tích bị ảnh hưởng do rét đậm, rét hại và sinh vật gây hại cây trồng.

Trong quý I/2025, đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi phát triển ổn định, không phát hiện các ổ dịch truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi. Sản lượng thủy sản nuôi trồng và khai thác ước đạt 50,55 nghìn tấn, trong đó nuôi trồng thu hoạch ước đạt 21,34 nghìn tấn, giảm 1,3% so cùng kỳ. Tổng số 852 tàu cá đã đăng ký vào hệ thống VN-Fishbase được đánh dấu theo đúng quy định. Xảy ra 14 vụ cháy rừng, với diện tích rừng bị cháy là 13,17 ha. Hoàn thiện việc công bố hiện trạng rừng năm 2024 và thực hiện việc theo dõi, cập nhật diễn biến rừng năm 2025.

- Về xây dựng nông thôn mới

Đến nay, 100% xã (77 xã) trên địa bàn thành phố đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; 45/77 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Thành phố đang triển khai xây dựng hoàn thành các chỉ tiêu tiêu chí xã nông thôn mới tại 32 xã còn lại, dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

Có 5/6 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới, 02 huyện (An Lão, Tiên Lãng) được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đối với 03 huyện Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Bạch Long Vĩ, đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới đặc thù gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Về dịch vụ vận tải:

+ Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 3 ước đạt 29,03 triệu tấn, tăng 10,75% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 87,18 triệu tấn, tăng 10,43% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển tháng 3 ước đạt 12.787,4 triệu tấn.km, tăng 15,85% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 38.346,2 triệu tấn, tăng 14,29% so với cùng kỳ.

+ Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 3 ước đạt 8,07 triệu lượt, tăng 12,69% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 23,42 triệu lượt, tăng 15,03% so với cùng kỳ. Khối lượng hành khách luân chuyển tháng 3 ước đạt 349,8 triệu Hk.km, tăng 9,77% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 1.012,2 triệu Hk.km, tăng 11,95% so với cùng kỳ.

- Về cấp đăng ký doanh nghiệp: Tháng 3 cấp đăng ký thành lập mới cho

395 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 4.331,82 tỷ đồng, tăng 18,62% về số doanh nghiệp và tăng 10,86% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; Quý I ước cấp đăng ký thành lập mới cho 911 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 6.808,46 tỷ đồng, tăng 10,29% về số doanh nghiệp và tăng 28,43% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ.

- Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến ngày 31/3/2025 ước đạt 368.500 tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ; tổng dư nợ tín dụng đạt 266.680 tỷ đồng, tăng 29,2% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương tháng 3 đạt 2.712,52 tỷ đồng, lũy kế quý I đạt 7.751,63 tỷ đồng, tăng 28,86% cùng kỳ, bằng 17,01% dự toán Trung ương giao và bằng 16,71% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó:

+ Tổng chi đầu tư phát triển tháng 3 đạt 1.107,41 tỷ đồng; lũy kế quý I đạt 3.283 tỷ đồng, tăng 28,86% so với cùng kỳ, bằng 12,9% dự toán Trung ương và dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao;

+ Chi thường xuyên tháng 3 đạt 1.605,11 tỷ đồng, lũy kế quý I đạt 4.463,62 tỷ đồng, tăng 33,04% cùng kỳ, bằng 23,92% dự toán Trung ương giao, bằng 22,94% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

6.2. Quản lý giao thông vận tải và tài nguyên môi trường

- Về quản lý và phát triển giao thông vận tải:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm kết nối liên tỉnh, liên vùng, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2025 và các năm tiếp theo³. Tập trung phối hợp, phấn đấu khởi công các dự án lớn, trọng điểm trong năm 2025⁴. Tiếp tục triển khai chuẩn bị đầu tư các dự án⁵. Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) và các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện bến 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư. Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay - Giai đoạn 2, Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi.

Hội đồng nhân dân thành phố đã thông qua chủ trương đóng góp kinh phí từ nguồn vốn ngân sách thành phố để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến

³ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 9km trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo hình thức đối tác công tư (PPP); Dự án đầu tư xây dựng mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng đoạn từ ĐT.353 đến cầu Thái Bình; Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352 kết nối huyện Thủy Nguyên và thị xã Đông Triều của tỉnh Quảng Ninh...

⁴ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sau các bến cảng số 3 đến số 6, khu bến cảng Lạch Huyện;...

⁵ Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng; Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư tại xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ cầu Rào 3 đến tuyến đường bộ ven biển; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 (đoạn từ Bùi Viện đến cao tốc Hà Nội – Hải Phòng qua địa bàn quận Kiến An, đoạn từ cao tốc Hà Nội – Hải Phòng đến cầu Khuê, đoạn tránh Thị trấn Vĩnh Bảo);...

đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng), với số tiền khoảng 10.960 tỷ đồng. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng), bảo đảm tiến độ chuẩn bị đầu tư đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đã được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư.

Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm hành lang an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, giám sát yêu cầu các chủ đầu tư, nhà thầu thực hiện nghiêm các quy định về an toàn giao thông khi thi công trên đường bộ đang khai thác; kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông, xâm hại kết cấu hạ tầng giao thông, đấu nối trái phép; vi phạm trật tự lòng đường, vỉa hè.

- Về quản lý tài nguyên và môi trường:

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 bãi bỏ Quyết định số 1639/2016/QĐUBND ngày 15/8/2016 về quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 04/02/2025 ban hành quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn thành phố. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đối với 15/15 quận, huyện. Ban hành 08 Quyết định cho thuê đất (tổng diện tích 125,7 ha); 02 quyết định giao đất (tổng diện tích 22,7 ha); 03 quyết định thu hồi đất (tổng diện tích 4,7 ha). Tập trung triển khai Đề án Xây dựng tổng thể Hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hải Phòng.

Hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố năm 2025. Kiểm tra công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh môi trường tại một số địa bàn.

6.3. Văn hóa - xã hội

- Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật mừng Đảng, mừng Xuân, đón năm mới được tổ chức phong phú, đa dạng. Tổ chức thành công Chương trình Nghệ thuật “Hải Phòng chào năm mới 2025 - Lễ trao giải, công bố biểu tượng thành phố Hải Phòng”; Lễ đón nhận Bảo vật quốc gia “Bộ kim phẩm Đèn Nghè” - Khai mạc Lễ hội truyền thống Nữ tướng Lê Chân năm 2025; Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt và Lễ hội truyền thống Từ Lương Xâm năm 2025. Tiếp tục tổ chức thực hiện các Chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố. Triển khai kế hoạch xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO vinh danh Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm năm 2025 và triển khai kế hoạch sản xuất

phim về Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm. Xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố về việc đặt, đổi tên đường phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Triển khai Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X năm 2025; Dự thảo Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao thành phố Tổng hợp tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo thiết kế Biểu tượng, logo Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X năm 2025. Đến hết ngày 31/3/2025, thể thao thành tích cao Hải Phòng đã tham gia 18 giải, giành được 93 huy chương trong đó có 27 huy chương vàng, 36 huy chương bạc, 30 huy chương đồng. Cử 04 huấn luyện viên và 52 vận động viên tham gia tập huấn đội tuyển quốc gia và tuyển trẻ quốc gia.

- Trong quý I, ước tổ chức 12 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia tuyển dụng của 130 lượt doanh nghiệp tham gia với nhu cầu tuyển dụng là 26.930 lượt lao động; cung lao động tại Sàn được 20.310 lượt người, đáp ứng được 75,42% nhu cầu tuyển dụng. Đăng kí bảo hiểm thất nghiệp ước 2.850 người, giảm 20,21% so với cùng kỳ, đã giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 2.840 người, giảm 18,51% so với cùng kỳ, với kinh phí khoảng 88,9 tỷ đồng. Qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 2.850 lao động. Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố xảy ra 02 vụ tai nạn nghiêm trọng làm chết 02 người; xảy ra 01 cuộc đình công⁶ với khoảng 1.000 người tham gia (cùng kỳ năm 2024, không xảy ra đình công, ngừng việc tập thể).

- Các chính sách với người có công, chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện với mức hỗ trợ tăng cao so với năm trước; tổ chức thăm, tặng quà cho người có công nhân dịp Tết Nguyên đán 2025 với tổng số tiền là 284,84 tỷ đồng, tăng 1,8% so với Tết Nguyên đán 2024.

- Ước quý I năm 2025, thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp đạt 3.898 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ; chi BHXH, BHTN với số tiền 3.164 tỷ đồng, tăng 9,3% so với cùng kỳ.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng khám, điều trị tại các tuyến. Thường xuyên cập nhật các thông tin về các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi được ghi nhận gần đây, có nguy cơ xâm nhập vào nước ta để chủ động áp dụng các biện pháp giám sát, phối hợp với các đơn vị y tế khác xử lý ổ dịch không để bùng phát tại cộng đồng. Chấn chỉnh về việc tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động trên địa bàn thành phố. Trong Quý I trên địa bàn thành phố không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố mất an toàn thực phẩm.

⁶ Tại Nhà máy sản xuất Giấy và Phụ liệu Tam Cường thuộc Công ty TNHH Đình Vàng (thôn Nam Am, xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo)

- Triển khai sơ kết học kỳ I năm học 2024-2025, triển khai nhiệm vụ học kỳ II. Phê duyệt phương thức tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026. Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi thành phố cấp THPT và các Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp THCS, chọn học sinh giỏi giải toán và khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh năm học 2024-2025. Tổ chức Lễ biểu dương khen thưởng giáo viên, học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2024- 2025 (đoàn học sinh giỏi thành phố đạt 102 giải với 07 giải Nhất, 24 giải Nhì, 37 giải Ba và 34 giải Khuyến khích, xếp thứ 3 toàn quốc); Lễ ra quân học sinh thi chọn các Đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế năm 2025 và Kỳ thi Khoa học kỹ thuật quốc gia năm 2025⁷.

- Trong Quý I/2025, tổ chức kiểm tra 6 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nghiệm thu 07 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố. Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp thành phố năm 2024-2025. Cấp 01 giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ. Tiếp tục quản lý, vận hành có hiệu quả Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khu hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Triển khai Chương trình Hải Phòng Cà phê khởi nghiệp năm 2025; tuyển chọn dự án/ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để hỗ trợ năm 2025. Tổ chức Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố: Hỗ trợ Quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu tập thể “Rượu gạo Đoàn Xá”; kiểm tra định kỳ việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho sản phẩm Táo Bàng La, Rươi Vĩnh Bảo, Chuối Liên Khê, Dê núi Cát Bà...

6.4. Xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp

- *Xây dựng chính quyền:*

Thực hiện công bố kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2024; Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2024 của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện; kết quả đánh giá phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện năm 2024.

Triển khai việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024. Các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp đã tổ chức Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định và hướng dẫn của Hội đồng nhân dân thành phố; các xã, phường mới đã kiện toàn xong các chức danh cấp xã đảm bảo đúng quy định.

⁷ Đoàn học sinh Hải Phòng đoạt 03 giải (01 Giải Nhất, 01 Giải Nhì và 01 Giải Ba, trong đó 01 Dự án được chọn tham gia Hội thi Khoa học kỹ thuật quốc tế tại Hoa Kỳ 2025

Ban hành Quyết định số 807/QĐ UBND về việc phê duyệt Đề án “Thu hút, trọng dụng nhân tài và nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” và ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/12/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về thu hút, trọng dụng nhân tài và nguồn lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quyết định công nhận Ban vận động thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng.

Xây dựng Hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố: Quyết định về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố năm 2026; Quyết định biên chế, số người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Cải cách tư pháp:

Ban hành Quyết định về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định về việc công bố văn bản hết hiệu lực pháp luật trong năm 2024. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn thành phố; Kế hoạch hoạt động trợ giúp pháp lý, Kế hoạch trợ giúp pháp lý tại cơ sở năm 2025; Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn thành phố. Thực hiện thẩm định 06 dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố. Quyết định cho phép thành lập 01 Văn phòng công chứng; cấp thay đổi đăng ký hoạt động đối với 23 Văn phòng công chứng; cấp lại đăng ký hoạt động đối với 09 Văn phòng công chứng; quyết định xóa đăng ký hành nghề và thu hồi thẻ công chứng viên đối với 05 trường hợp; quyết định đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên đối với 01 trường hợp. Trong quý I/2025, Trung tâm trợ giúp pháp lý đã thực hiện trợ giúp pháp lý được 249 vụ việc, trong đó tư vấn 27 vụ việc, tham gia tố tụng 222 vụ việc.

Trong Quý I/2025, Thanh tra thành phố và các đơn vị thanh tra quận, huyện, sở, ngành đã và đang triển khai, thực hiện 324 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 45.284,39 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 11.784,21 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác số tiền 33.500,18 triệu đồng, đã thu hồi về ngân sách số tiền 7.524,27 triệu đồng; ban hành 30 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.742,8 triệu đồng, đã nộp ngân sách nhà nước 1.441,18 triệu đồng. Toàn thành phố tiếp 858 lượt với 662 vụ việc (trong đó có 18 đoàn đông người với 13 vụ việc), nhận và xử lý 2.190 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 1.416 đơn; đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết 123 đơn.

6.5. Hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng an ninh

- Trong Quý I/2025, hoạt động đối ngoại tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả, bám sát định hướng phát triển của Trung ương và thành phố. Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, đón tiếp 58 đoàn quốc tế⁸ (với 339 người); tổ chức, hướng dẫn, quản lý 13 đoàn ra (với 30 người) đi trao đổi, học tập và làm việc⁹; xúc tiến ký kết mới 03 thỏa thuận hợp tác hữu nghị và kinh tế trong khuôn khổ chuyến thăm của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc). Tổ chức đoàn đại biểu của thành phố tham dự Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2025 và Hội nghị lần thứ 16 Ủy ban công tác liên hợp giữa 04 tỉnh biên giới Đông Bắc (Việt Nam) với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) và chính thức gia nhập cơ chế hợp tác. Phối hợp tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp và khách quốc tế tiêu biểu nhân dịp Xuân Ất Tỵ 2025. Tiếp tục triển khai các hoạt động thực hiện thỏa thuận quốc tế với các địa phương¹⁰

Phối hợp với Bộ Ngoại giao thực hiện khảo sát các điều kiện chuẩn bị cho Hội nghị Bộ trưởng cơ quan Liên hợp quốc về thương mại và phát triển lần thứ 16 (UNCTAD 16). Tổ chức kết nối quận Hồng Bàng và quận Dong-gu (Hàn Quốc) tổ chức chương trình thăm, làm việc và mở rộng hoạt động hợp tác. Tổ chức 10 sự kiện ngoại giao văn hóa. Tổ chức tiếp xúc, gặp gỡ các tổ chức quốc tế nhằm xây dựng và triển khai kế hoạch viện trợ PCPNN năm 2025. Thực hiện thủ tục gia hạn và sửa đổi Giấy đăng ký của 03 tổ chức PCPNN. Hỗ trợ, hướng dẫn 03 đoàn báo chí nước ngoài (72 người) với 11 quốc tịch đến thực hiện các phóng sự giới thiệu về mảnh đất và con người thành phố Hải Phòng.

Tổ chức Chương trình Xuân Quê hương năm 2025 với khoảng 400 đại biểu tham dự và chương trình “Hành trình cội nguồn - kết nối quê hương 2025” dành cho kiều bào Hải Phòng. Xử lý 11 vụ việc lãnh sự¹¹; 10 vụ việc bảo hộ công dân¹².

- Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị; duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, nắm

⁸ Trong đó, có 03 đoàn lãnh đạo cấp cao của Bộ trưởng Ngoại giao Togo, Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Trưởng ban Tổ chức Trung ương Lào; Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Thương mại, Chủ tịch Đảng Tự do Đan Mạch; 03 đoàn lãnh đạo cấp thành phố, huyện từ Nam Ninh, tỉnh Quảng Tây; Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc); Hà Khẩu, Vân Nam (Trung Quốc); 07 đoàn đại sứ quán các nước Thụy Điển, Cuba, Hoa Kỳ, Bỉ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức; 30 các đoàn chuyên gia, 08 đoàn doanh nghiệp trên các lĩnh vực từ Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ⁸; 03 đoàn báo chí quốc tế.

⁹ Tại Thụy Điển, Thái Lan, Nhật Bản, Úc, Pháp, Đài Loan (Trung Quốc);

¹⁰ Phối hợp với Cục Môi trường Kitakyushu (Nhật Bản) tiếp tục khảo sát lập dự án môi trường, phối hợp với Hiệp hội Công nghiệp Quản lý năng lượng Hàn Quốc đề xuất các dự án nhằm xây dựng thành phố thông minh; làm việc với các địa phương nước ngoài chuẩn bị cho Lễ hội Hoa Phượng Đỏ và kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng

¹¹ Trong đó có 08 vụ việc công dân của các nước: Canada, Pháp, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Thụy Điển từ vong, 02 vụ việc vi phạm pháp luật, 01 trường hợp điều trị y tế tại Bệnh viện Tâm thần

¹² 02 trường hợp từ vong tại Trung Quốc, 01 vụ việc hỗ trợ thuyền viên Hải Phòng gặp nạn tại Malaysia, 05 vụ việc công dân Hải Phòng (15 người) liên quan các đường dây lừa đảo tại Campuchia, 02 vụ việc hỗ trợ hồi hương công dân Hải Phòng nhập cư trái phép Myanmar

chắc tình hình địa bàn, giữ vững an ninh trật tự - trật tự an toàn xã hội; thực hiện đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Ất Ty 2025. Tổ chức tốt Lễ giao, nhận quân và Lễ ra quân huấn luyện năm 2025. Huy động lực lượng, phương tiện tối đa, kịp thời tham gia chữa cháy tại các vụ việc trên địa bàn thành phố. Tổ chức các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và phòng, chống khai thác IUU, giữ gìn an ninh, trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng thành phố. Thực hiện kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy, mua bán người, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tăng cường đấu tranh với hoạt động khai thác cát trái phép, vận chuyển trái phép hàng hóa ở khu vực biên giới biển.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Trong tháng 3/2025 đã phát hiện và xử lý 23 vụ tội phạm về trật tự xã hội (giảm 16 vụ so với tháng trước); 01 vụ việc vi phạm về kinh tế (giảm 05 vụ so với tháng trước); không có vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường (giảm 10 vụ so với tháng trước); 19 vụ tội phạm về ma túy với 39 đối tượng (giảm 41 vụ so với tháng trước). Xảy ra 25 vụ tai nạn giao thông đường bộ với 15 người chết và 14 người bị thương (tăng 06 vụ, tăng 04 người chết, tăng 03 người bị thương so với tháng trước); không xảy ra tai nạn giao thông đường sắt và đường thủy. Xảy ra 18 vụ cháy, không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản không xác định (giảm 11 vụ, không tăng/giảm số người chết và bị thương so với tháng trước).

Quý I/2025 xảy ra 134 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 38 vụ so với cùng kỳ. Điều tra, khám phá 119/134 vụ, đạt tỷ lệ 88,8%; bắt giữ, xử lý 261 đối tượng. Phát hiện 52 vụ việc vi phạm pháp luật về kinh tế, 31 vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Bắt giữ, xử lý 254 vụ với 460 đối tượng phạm tội về ma túy. Xảy ra 74 vụ cháy, không có thiệt hại về người; tăng 09 vụ, giảm 04 người chết, giảm 01 người bị thương so với cùng kỳ. Xảy ra 78 vụ tai nạn giao thông làm 48 người chết, 44 người bị thương; giảm 113 vụ, giảm 21 chết, giảm 102 người bị thương.

Đánh giá chung:

Thành phố đã chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai đồng bộ, thống nhất các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025, tạo khí thế, động lực ngay từ những ngày đầu năm để phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao trong năm 2025. Ngay sau kỳ nghỉ Tết, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã khẩn trương tập trung ngay vào công việc, không để chậm trễ ảnh hưởng đến nhiệm vụ được giao và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tình hình kinh tế - xã hội thành phố quý I/2025 tiếp tục ổn định và phát triển. Một số chỉ tiêu kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá với cùng kỳ, cơ bản đạt và vượt kế hoạch tăng trưởng dự kiến như: thu ngân sách, sản lượng hàng qua cảng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn,... Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt 8% trở lên của cả nước. Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác tổ chức Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 được chuẩn bị sẵn sàng, đảm bảo vui tươi, tiết kiệm, an toàn; các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội quý I vẫn còn những tồn tại, hạn chế:

- Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu chưa bám sát tiến độ kế hoạch đề ra như: Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn, Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, thu hút khách du lịch

- Tiến độ giải phóng mặt bằng và thủ tục về đất đai tại một số dự án vẫn còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ các dự án và tình hình giải ngân vốn đầu tư.

- Xảy ra một số vụ cháy gây thiệt hại về tài sản, ảnh hưởng đến đời sống, hoạt động của nhân dân. Số vụ tai nạn giao thông, số người chết và bị thương tăng so với cùng kỳ.

II. Một số công việc trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong các Nghị quyết của Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

- Tập trung thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và biên chế của hệ thống chính trị thành phố theo tinh thần Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Triển khai thực hiện: (i) Kết luận số 96-KL/TW ngày 30 tháng 09 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn

đến năm 2045; Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 96-KL/TW; (ii) Chương trình hành động số 84-CTr/TU ngày 17/01/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Kết luận số 96-KL/TW ngày 30/9/2024 của Bộ Chính trị và Thông báo số 110-TB/VPTW, ngày 20/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm và làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng; (iii) Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023 - 2025 và Nghị quyết số 169/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng; (iv) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Bám sát công tác thẩm định, thẩm tra, trình thông qua Hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

- Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ đã được đề ra tại Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về dự toán ngân sách năm 2025, về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, phân đấu hoàn thành kế hoạch; Chương trình công tác năm 2025 của thành phố. Chủ động, tích cực chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp để thực hiện hiệu quả Chủ đề năm 2025 của thành phố *“Mở rộng không gian kinh tế, đô thị; phát huy cơ chế, chính sách đặc thù; tăng cường chuyển đổi xanh, chuyển đổi số”*.

- Các chủ đầu tư tập trung triển khai giải ngân ngay kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã được phân bổ; nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công mà Trung ương, thành phố đã chỉ đạo.

- Tích cực triển khai quyết liệt đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông, công nghiệp, du lịch trọng điểm đặc biệt là các dự án đầu tư về cảng biển, cảng hàng không, khu, cụm công nghiệp, các dự án du lịch tại Đồ Sơn, Cát Bà, các khu đô thị, nhà ở xã hội, trung tâm thương mại. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại kỳ họp cuối năm 2024; chuẩn bị các hồ sơ Đề án, Báo cáo trình tại các Kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố trong năm 2025.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với từng Sở, ngành, địa phương

2.1. Sở Tài chính

- Đẩy mạnh triển khai, phân bổ chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2025. Đôn đốc các chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành các thủ tục để giải ngân số vốn đã được phân bổ trong năm 2025.

- Bám sát tiến độ xây dựng Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, hoàn thành trình Quốc hội chậm nhất trong Quý II/2025.

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi thu tiền sử dụng đất.

- Tham mưu kịp thời cho thành phố các phương án tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

- Tham mưu, đề xuất, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; chi đúng, chi đủ, tránh tình trạng thất thoát.

- Hoàn thiện Đề án về Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Hải Phòng tăng cường khả năng hợp tác với các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

2.2. Chỉ cục Thuế khu vực III

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế. Chú trọng quản lý thuế, chống thất thu ngân sách đối với hộ, cá nhân kinh doanh, đặc biệt là các hộ kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh online trên nền tảng số, đối tượng kinh doanh không có địa điểm cố định, kinh doanh xuyên tỉnh/thành, xuyên biên giới.

- Rà soát các nguồn thu, sắc thuế, mở rộng cơ sở thu, phấn đấu thu ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền tới các doanh nghiệp và Hộ kinh doanh cá nhân theo chỉ đạo của Bộ Tài chính. Đẩy mạnh công tác quản lý sử dụng hóa đơn, kịp thời xử phạt nghiêm đối với các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

2.3. Chỉ cục Hải quan khu vực III

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.

2.4. Sở Công Thương

- Bám sát kịch bản tăng trưởng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP). Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố: thành lập CCN Cửa Hoạt - Quán Thắng; đồng

ý cho các nhà đầu tư khảo sát và lập Hồ sơ đề nghị thành lập các CCN: Đoàn Xá, Nam Am, Hải Phòng-Chiến Thắng (Chiến Thắng II)... Xây dựng Đề cương và dự toán kinh phí thực hiện Đề án Khôi phục và phát triển ngành đóng tàu thành phố Hải Phòng.

- Đảm bảo cung ứng điện cho các hoạt động kinh tế xã hội của thành phố. Đề xuất Phương án cung ứng điện năm 2025 phòng khi hệ thống điện quốc gia xảy ra thiếu nguồn.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố. Triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, phát triển thị trường trong nước. Tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại, kết nối giao thương tại các tỉnh, thành phố trong cả nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp, người dân trên địa bàn thành phố; triển khai các chương trình, sự kiện hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đổi mới phương thức xúc tiến thương mại trên các ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số hóa. Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Triển khai Kế hoạch Hội nhập quốc tế năm 2025. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ

2.5. Sở Xây dựng

- Tập trung thực hiện Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị trong tình hình mới. Tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư. Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị;

- Thực hiện tốt các Nghị quyết về phát triển Nhà ở xã hội. Rà soát quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư phục vụ triển khai các dự án hạ tầng, phát triển đô thị. Bố trí, sắp xếp các hộ dân về các chung cư mới được xây dựng của thành phố. Tiếp tục các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở.

- Triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050 nhằm mục tiêu xây dựng chỉnh trang đô thị thành phố đến năm 2025 đạt các tiêu chí đô thị loại I, hướng tới đô thị loại đặc biệt.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, đầu tư xây dựng, quản lý hoạt động xây dựng; Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị đáp ứng tốt nhu cầu của người dân. Nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, của các Bộ, ngành trung ương sẵn sàng các phương án ứng phó, tổ chức hoạt động vận tải, điều tiết giao thông, đảm bảo việc lưu thông hàng hóa phục vụ sản xuất.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư các công trình mới trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; sửa chữa, bảo trì các tuyến đường đô thị, đường tỉnh. Tiếp tục phối hợp với Công an thành phố xử lý phạt nguội, phối hợp chia sẻ khai thác dữ liệu nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Tổ chức tốc công tác phòng chống lụt bão, ứng cứu kịp thời khi có bão lũ xảy ra.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông tới mọi đối tượng; phấn đấu giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông so với năm trước.

2.6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tập trung chỉ đạo theo dõi, bám sát đồng ruộng, chủ động điều tra phát hiện dự tính dự báo sinh vật gây hại trên cây trồng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi để phát hiện sớm dịch bệnh và thực hiện các biện pháp chống dịch, bảo vệ sản xuất an toàn, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

- Tiếp tục tham mưu lập hồ sơ xây dựng các Nghị quyết của HĐND thành phố được giao theo quy định; triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, thủy sản, kinh tế nông thôn theo nội dung tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành.

- Theo dõi, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các công trình tại 45 xã thực hiện từ năm 2024.

- Thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện. Tiếp tục rà soát, xử lý nghiêm các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật; đề xuất đưa quỹ đất đã thu hồi vào khai thác, sử dụng theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khai thác có hiệu quả tài nguyên đất. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để nâng cao năng lực trong hoạt động quản lý đất đai. Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 đảm bảo nội dung và tiến độ yêu cầu.

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra định kỳ việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư; không cho phép đầu tư vào các loại hình sản xuất, sử dụng công nghệ sản xuất lạc hậu có nguy cơ cao gây ô nhiễm. Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình quan trắc theo kế hoạch trên địa bàn thành phố theo Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường đã được phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ, giải pháp tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố. Xây dựng quy trình kỹ thuật, định mức, đơn giá và định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố.

- Triển khai đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ: Điều tra, thống kê số lượng hải đảo thuộc địa giới hành chính thành phố Hải Phòng; Điều tra, thống kê, phân loại các nguồn thải nhựa phát sinh từ đất liền và các hoạt động trên biển; Đánh giá nguy cơ, rủi ro ô nhiễm đến môi trường và hệ sinh thái biển; đề xuất giải pháp quản lý; Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu thành phố Hải Phòng. Tham mưu ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021, tầm nhìn đến năm 2050.

- Triển khai thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản 2024. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động khoáng sản, quyết liệt đấu tranh, xử lý nghiêm nhằm chấm dứt tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, hủy hoại môi trường, không đúng quy hoạch.

- Nghiên cứu, đề xuất các định hướng, giải pháp lâu dài bảo vệ nguồn nước ngọt, bảo vệ các dòng sông cung cấp nước ngọt cho thành phố. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án điều tra cơ bản tài nguyên nước thành phố Hải Phòng; Điều tra, đánh giá quan trắc, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, xói lở lòng, bờ bãi sông; Đề xuất giải pháp chống sạt lở lòng, bờ bãi sông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Đề án xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt cho các sông, hồ nội tỉnh có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường của thành phố Hải Phòng và Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất.

- Tập trung triển khai đảm bảo nội dung và tiến độ Đề án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo đạc và bản đồ của các tổ chức được cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn thành phố.

2.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2027 và Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về công trợ kinh phí trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa xếp hạng cấp thành phố giai đoạn 2018 - 2025, phân kỳ năm 2025. Triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban vận động UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm nhân kỷ niệm 450 năm ngày mất (1585 - 2035).

- Tham mưu tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan, văn hóa, văn nghệ, trưng bày, triển lãm, chiếu phim, thể dục thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 4, tháng 5 và thời gian tiếp theo, trong đó đặc biệt tập trung cao cho sự kiện Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2025.

- Tiếp tục các nhiệm vụ triển khai các Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố; các chương trình văn hoá, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thành phố, biểu diễn phục vụ nhân dân thành phố, công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

- Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới trong gia đình; xây dựng tài liệu tuyên truyền về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tập trung tập luyện, chuẩn bị lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao tham gia thi đấu giành thành tích tốt nhất tại các giải quốc gia, quốc tế. Tiếp tục xây dựng các đề án mang tính định hướng phát triển thể dục thể thao của thành phố. Triển khai Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X năm 2025; Dự thảo Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao thành phố. Tổng hợp tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo thiết kế Biểu tượng, logo Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X năm 2025.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức điều tra tài nguyên du lịch trên địa bàn thành phố. Triển khai xây dựng dự thảo Hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách hỗ trợ các hãng hàng không mở đường bay mới đi và đến Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi. Chuẩn bị tổ chức Hội thảo

“Phát triển du lịch đường thủy tại Hải Phòng: cơ sở khoa học, định hướng và giải pháp”. - Kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ du lịch; kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch. Đột xuất, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với khu, điểm du lịch và các cơ sở hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố. Nắm bắt thông tin kịp thời, quản lý hiệu quả đối với khách du lịch nước ngoài đến thành phố.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra đối với các hoạt động quảng cáo, biểu diễn nghệ thuật, di tích, karaoke, cơ sở kinh doanh thể dục thể thao...

2.8. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Tập trung cao cho công tác xúc tiến đầu tư đối với các thị trường tiềm năng của thành phố. Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại bên lề ABAC 3.

- Lập Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng trong năm 2025. Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.

- Đẩy nhanh tiến độ để sớm triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp đã được thành lập: Tiên Thanh, Xuân Cầu, Nam Tràng Cát, Tràng Duệ 3, Nomura - Hải Phòng (giai đoạn 2), Vinh Quang (giai đoạn 1). Tiếp tục thành lập thêm các khu công nghiệp mới; hoàn thành theo tiến độ các công trình trọng điểm.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan rà soát, chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án sản xuất công nghiệp, nâng cao chỉ tiêu về chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2025.

- Xây dựng, hoàn thiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách hỗ trợ người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố.

2.9. Sở Y tế

- Tiếp tục tham mưu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm phù hợp với tình hình dịch bệnh các bệnh lưu hành và bệnh truyền nhiễm mới nổi, công tác chuyên môn trong lĩnh vực Y tế dự phòng.

- Triển khai kế hoạch kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm năm 2025 đối với các bếp ăn tập thể, căng tin, cơ sở chế biến suất ăn sẵn trên địa bàn thành phố. Bảo đảm an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, sự cố an toàn thực phẩm đối với các hội nghị, lễ hội, sự kiện của thành phố.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm thuốc đầu thầu tập trung cấp địa phương năm 2025-2026.

- Kết luận 02 cuộc thanh tra theo kế hoạch việc chấp hành pháp luật chuyên ngành y tế trong lĩnh vực kinh doanh dược, mỹ phẩm, thiết bị y tế và thực phẩm chức năng (02 cơ sở) và việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại cơ sở dịch vụ ăn uống (08 cơ sở).

- Triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông giáo dục về dân số năm 2025; Tham mưu xây dựng Kế hoạch Tháng hành động vì trẻ em năm 2025

- Tăng cường công tác giải quyết tình trạng người lang thang góp phần đảm bảo an toàn giao thông, đảm bảo mỹ quan đô thị thành phố. Tổ chức triển khai các Kế hoạch số 12/KH-SLĐTBXH ngày 04/2/2025 về triển khai hoạt động của Đoàn Liên ngành tập trung người lang thang thành phố năm 2025

2.10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; hướng dẫn các nhà trường tổ chức ôn tập hiệu quả cho kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2025, tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm và tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm học thêm tại các cơ sở giáo dục.

- Tập huấn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, tham gia thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc tế năm 2025.

- Tổ chức tốt các cuộc thi: Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025, tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026. Tổ chức tổng kết năm học 2024-2025, triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Tổ chức Hội nghị Quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, đề xuất, trình UBND thành phố Kế hoạch tổ chức Hội thi thiết bị đào tạo tự làm thành phố năm 2025.

- Tổ chức Hội thi Thiết bị đào tạo tự làm cấp thành phố. Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2025, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Xây dựng, hoàn thiện Đề án sáp nhập Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và Du lịch vào Trường Cao đẳng Kinh tế Hải Phòng và đổi tên thành Trường Cao đẳng Kinh tế và Văn hóa Hải Phòng.

2.11. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, Chương

trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03 NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại thành phố Hải Phòng năm 2025.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tiến hành sơ kết thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Thành ủy.

- Chủ động đề xuất các cơ chế đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh xây dựng hạ tầng viễn thông và dịch vụ công nghệ thông tin. Hoàn thành xây dựng kế hoạch chỉnh trang, ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông năm 2025; Kế hoạch nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến năm 2025. Triển khai Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2022 - 2025.

- Tham mưu ban hành Khung hướng dẫn thúc đẩy phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực thành phố Hải Phòng.

2.12. Sở Tư pháp

- Triển khai thực hiện các văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố về: công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố và tư vấn, hướng dẫn các sở, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp trong việc áp dụng pháp luật; kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, người có thẩm quyền xử phạt thuộc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025. Tổ chức lễ ký kết chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp và Chuyên đề An ninh Hải Phòng về xuất bản “Bản tin pháp luật”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu thông tin công chứng đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 19/12/2023 về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2024.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Đoàn Luật sư thành phố tổ chức Đại hội luật sư nhiệm kỳ 2024-2029.

2.13. Sở Nội vụ

- Điều chỉnh phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố, tiếp tục thực hiện sau khi hoàn thành việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện theo chủ trương, chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan Trung ương; cụ thể: (1) Tạm dừng việc chuyển 15 Trung tâm Y tế cấp huyện từ Sở Y tế về UBND cấp huyện quản lý; (2) Tạm dừng việc chuyển các trạm trực thuộc Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật để hợp nhất thành các trạm phục vụ sản xuất nông nghiệp trực thuộc quận, huyện; (3) Tạm dừng việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND cấp huyện; (4) Tạm dừng việc sắp xếp các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu sơ kết công tác cải cách hành chính của thành phố giai đoạn 2021-2025, chuẩn bị triển khai công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030; Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2025.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố: (1) về thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao; (2) về quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố năm 2026; (3) về quyết định biên chế, số người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tham mưu thành lập Hiệp hội doanh nghiệp thành phố.

- Tiếp tục tham mưu triển khai các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023-2025.

- Hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân thành phố hồ sơ dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố theo nhiệm vụ được giao để trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thẩm tra, đảm bảo tiến độ trình Hội đồng nhân dân thành phố tại các kỳ họp trong năm 2025 “Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố năm 2026; Quyết định biên chế, số người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ

quan, đơn vị và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2026; cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài thành phố Hải Phòng.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác Việc làm, an toàn lao động năm 2025. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025.

- Tiếp tục tham mưu triển khai Đề án Quan hệ lao động và kế hoạch phát triển đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội giai đoạn 2021-2025. Hoàn thiện Phần mềm quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục thực hiện xác nhận, công nhận người có công với cách mạng theo quy định; Tiếp tục phối hợp, tham mưu tổ chức hoạt động tặng quà đối với người có công trên địa bàn thành phố nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2025; Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Thương binh liệt sĩ 27/7/2025; Phối hợp các cơ quan, địa phương triển khai các quy định về hỗ trợ nhà ở đối với người có công.

- Tiếp tục phối hợp Sở Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố của năm 2025. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xác nhận, công nhận người có công với cách mạng theo quy định; trong đó tiếp tục bám sát chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền tập trung giải quyết các trường hợp người có công tồn đọng, đề nghị xác nhận, công nhận liệt sĩ. Triển khai các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh, liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2025).

2.14. Sở Ngoại vụ

- Nâng cao chất lượng các chương trình làm việc với các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại Hải Phòng và các đoàn công tác của thành phố đi công tác nước ngoài. Đăng cai tổ chức các hoạt động, sự kiện đối ngoại lớn mang tính khu vực và quốc tế tại thành phố Hải Phòng. Triển khai hoạt động “Hành trình ánh sáng” của tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); tiếp đón đoàn Chủ tịch Ủy ban Kinh tế và Thương mại Quốc hội (Đan Mạch); đoàn công tác thành phố Kitakyushu (Nhật Bản); Hiệp hội quản lý năng lượng Hàn Quốc.

- Tăng cường kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức/hiệp hội kinh tế/các đại sứ quán trong và ngoài nước; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, chú trọng các đối tác lớn, có tiềm lực kinh tế, tài chính, hướng vào các ngành kinh tế chủ lực và các lĩnh vực mới đóng góp vào chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế của thành phố một cách bền vững. Mở rộng, khai thác các quan hệ hợp tác mới tập trung thu hút vốn FDI vào các trụ cột phát triển kinh tế của thành phố “công nghiệp - công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại”, và các

mô hình kinh tế mới như kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn. Tăng cường kết nối, trao đổi với các cơ quan của Bộ Ngoại giao trong và ngoài nước giúp hỗ trợ các doanh nghiệp và địa phương quảng bá, tiếp cận, xúc tiến, và nắm bắt các cơ hội hợp tác với các đối tác mới có tiềm năng và theo định hướng phát triển của thành phố.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình tăng cường hợp tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, tiếp cận đa dạng các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, duy trì giá trị thu hút từ 4-5 triệu đô la Mỹ/năm.

- Tiếp tục tổ chức đa dạng các sự kiện ngoại giao văn hóa cụ thể hóa Kế hoạch thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và Đề án Liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024 - 2025. Tổ chức các hoạt động bên lề kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng đỏ năm 2025.

- Nâng cao chất lượng nội dung, hình thức, mở rộng đối tượng tiếp cận thông tin đối ngoại. Đổi mới phương thức tiếp cận, định hướng thông tin cho các đoàn báo chí nước ngoài. Nghiên cứu các hoạt động hợp tác đối với các hãng truyền thông trên thế giới.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 105/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026. củng cố, mở rộng mạng lưới trong cộng đồng người Hải Phòng ở nước ngoài, hỗ trợ, tư vấn pháp lý cho kiều bào, tạo điều kiện cho kiều bào gửi kiều hối về phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền pháp luật cho thân nhân kiều bào hàng năm. Hỗ trợ kiều bào tổ chức và tham dự các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng.

- Phối hợp giải quyết, xử lý kịp thời các vụ việc lãnh sự, bảo hộ công dân không để xảy ra các điểm nóng, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự xã hội tại thành phố.

2.15. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc. Nắm tình hình chính trị nội bộ, rà soát nhân sự liên quan đến Đại hội Đảng các cấp. Quản lý chặt chẽ các đối tượng trọng điểm, đối tượng quản lý nghiệp vụ hoạt động trên không gian mạng. Tăng cường quản lý người nước ngoài, nhập cảnh, lưu trú, sử dụng công nghệ cao thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trên không gian

mang. Tăng cường tuần tra, chốt điểm, mật phục, kiểm tra hành chính, thực hiện phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm trên địa bàn.

- Bảo đảm công tác hậu cần cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên và đột xuất. Bảo đảm an toàn trong quản lý, sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật và an toàn trong tham gia giao thông.

- Bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng. Tăng cường công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất, nhập cảnh. Đấu tranh, xử lý có hiệu quả đối với tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền; tội phạm ma túy, buôn lậu, gian lận thương mại, khai thác, vận chuyển cát trái phép; vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thủy sản.... Thực hiện Kế hoạch cao điểm chống khai thác IUU. Tham mưu cho Thành phố tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 và sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 106/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ. Tham mưu cho chính quyền địa phương xử lý hiệu quả tình hình thực trạng nuôi hàu tự phát trên khu vực biên giới biển Hải Phòng.

2.16. Thanh tra thành phố

- Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đảm bảo theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022.

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định, quy trình và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, tiếp tục thực hiện rà soát các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019, Kế hoạch số 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài và Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 06/5/2019, Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 27/9/2019, Kế hoạch 63/KH-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Triển khai Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống, tham nhũng, tiêu cực, Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 đảm bảo theo quy định.

- Cập nhật thông tin, hồ sơ trên phần mềm Cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục tổng hợp, xử lý các đơn thư kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực qua đường dây nóng của Thanh tra thành phố.

2.17. Ủy ban nhân dân các địa phương

- Chủ động triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại năm 2025 của thành phố đảm .

- Rà soát, xử lý các vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp và đất hành lang giao thông, đặc biệt là trên các khu vực chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư xây dựng. Tích cực vận động, tuyên truyền giải thích cho các hộ dân hiểu, chấp hành các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất thực hiện công trình, dự án; tuyệt đối không cản trở thi công, gây mất trật tự an ninh khu vực.

- Tập trung tối đa nguồn lực cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bàn giao quỹ đất để triển khai các dự án, đặc biệt các dự án trọng điểm của thành phố của thành phố, các dự án xây dựng khu, cụm công nghiệp, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Báo cáo khó khăn, vướng mắc bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố để kịp thời tháo gỡ, đảm bảo đáp ứng tiến độ bàn giao mặt bằng cho các nhiệm vụ, dự án trên địa bàn.

- Đẩy mạnh xây dựng xã nông thôn mới; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xã nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2024; tăng tốc tiến độ quyết toán các dự án xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021-2023.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong tháng 3 và quý I năm 2025; nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo trong năm 2025./. ✓

Nơi nhận:

- VPCP, VPQH, Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp huyện;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND TP, VPĐDBQH&HĐND TP;
- CVP, các Phó CVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- Phòng HCQT, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC I
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 105/BC-UBND ngày 05 / 4 /2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	ƯTH Quý I/ 2025	ƯTH Quý I/2025 so với cùng kỳ (%)	ƯTH Quý I/2025 so với KH 2025 (%)
1	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh 2010)	%	12,5	-	11,07	-
	Bao gồm:					
	- Công nghiệp và xây dựng	%	15,67	-	12,74	-
	- Dịch vụ	%	9,2	-	9,4	-
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	1	-	1,52	-
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	6	-	10	-
2	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	17	-	15,06	-
3	Tổng thu ngân sách trên địa bàn:	Tỷ đồng	118.079,279	47.873,44	144,16	40,54
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	51.000	28.537,72	148,20	55,96
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	62.700	18.742,67	144,04	29,89
4	Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn	Tỷ đồng	240.000	45.390,7	115,9	18,91
5	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	37	8,58	105,45	23,19
6	Sản lượng hàng hóa qua Cảng	Triệu tấn	212	38,45	106,67	18,14
7	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	1.000 lượt	10.000	1.806	112,29	18,06
8	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	4.500	372,03	146,84	8,27
9	Số lao động được giải quyết việc làm	Lượt người	58.500	14.900	103,1	25,47

PHỤ LỤC II
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THÁNG 3 NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số **105/BC-UBND** ngày **05 / 4** /2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao	Dự toán HĐND TP giao	Chỉ tiêu phần đầu	Thực hiện tháng 3	Lũy kế 3 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với			
							Dự toán TW	Dự toán HĐND	Chỉ tiêu phần đầu	Cùng kỳ 2024
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>6=4+5</i>	<i>7=6/1</i>	<i>8=6/2</i>	<i>9=6/3</i>	<i>10</i>
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)	117.263.596	118.079.279	129.519.279	17.962.861	47.873.444	40,83	40,54	36,96	144,16
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỊA PHƯƠNG (I+...+IV)	54.563.596	55.379.279	59.379.279	10.702.612	29.130.776	53,39	52,60	49,06	144,23
I	THU NỘI ĐỊA	51.000.000	51.000.000	55.000.000	10.702.612	28.537.716	55,96	55,96	51,89	148,20
	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, xổ số</i>	<i>32.900.000</i>	<i>32.900.000</i>	<i>35.766.130</i>	<i>3.264.798</i>	<i>14.138.468</i>	<i>42,97</i>	<i>42,97</i>	<i>39,53</i>	<i>151,16</i>
	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, thuê đất</i>	<i>30.500.000</i>	<i>30.500.000</i>	<i>33.248.061</i>	<i>3.242.436</i>	<i>13.982.683</i>	<i>45,84</i>	<i>45,84</i>	<i>42,06</i>	<i>171,99</i>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước	2.360.000	2.360.000	2.450.102	177.194	669.262	28,36	28,36	27,32	100,48
<i>1.1</i>	<i>Khu vực DNNN Trung ương</i>	<i>1.390.000</i>	<i>1.390.000</i>	<i>1.450.102</i>	<i>111.379</i>	<i>397.236</i>	<i>28,58</i>	<i>28,58</i>	<i>27,39</i>	<i>97,21</i>
<i>1.2</i>	<i>Khu vực DNNN địa phương</i>	<i>970.000</i>	<i>970.000</i>	<i>1.000.000</i>	<i>65.815</i>	<i>272.026</i>	<i>28,04</i>	<i>28,04</i>	<i>27,20</i>	<i>105,67</i>
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	6.300.000	6.300.000	6.500.000	608.525	2.819.976	44,76	44,76	43,38	147,93
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc do- anh	8.600.000	8.600.000	12.230.000	1.329.440	6.833.072	79,45	79,45	55,87	289,22
4	Thuế thu nhập cá nhân	4.173.000	4.173.000	4.500.000	507.166	1.718.843	41,19	41,19	38,20	132,36
5	Thuế bảo vệ môi trường	4.000.000	4.000.000	1.800.000	131.371	419.277	10,48	10,48	23,29	80,21

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao	Dự toán HĐND TP giao	Chỉ tiêu phần đầu	Thực hiện tháng 3	Lũy kế 3 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với			
							Dự toán TW	Dự toán HĐND	Chỉ tiêu phần đầu	Cùng kỳ 2024
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>6=4+5</i>	<i>7=6/1</i>	<i>8=6/2</i>	<i>9=6/3</i>	<i>10</i>
6	Lệ phí trước bạ	950.000	950.000	1.028.921	122.707	293.563	30,90	30,90	28,53	114,07
7	Thu phí, lệ phí	2.350.000	2.350.000	2.550.000	206.811	671.035	28,55	28,55	26,32	115,31
	- Thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển	1.350.000	1.350.000	1.500.000	126.655	371.642	27,53	27,53	24,78	111,77
8	Các khoản thu về nhà, đất	20.710.000	20.710.000	21.968.103	7.483.934	14.592.237	70,46	70,46	66,42	129,38
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	160.000	160.000	166.164	23.758	37.204	23,25	23,25	22,39	111,46
	- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	2.450.000	2.450.000	2.578.069	27.659	172.307	7,03	7,03	6,68	13,93
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi	50.000	50.000	50.000		0				
	- Thu tiền sử dụng đất	18.050.000	18.050.000	19.173.870	7.432.517	14.382.726	79,68	79,68	75,01	145,43
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi	1.000.000	1.000.000	1.000.000		0				
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	50.000	50.000	50.000		0	0,00	0,00	0,00	0,00
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	50.000	50.000	60.000	5.297	16.522	33,04	33,04	27,54	122,16
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	90.000	90.000	95.434	2.771	27.452	30,50	30,50	28,77	118,72
11	Thu khác ngân sách	1.242.000	1.242.000	1.600.000	118.590	437.938	35,26	35,26	27,37	137,53
	Trong đó: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa	225.000	225.000	225.000	63.841	224.559	99,80	99,80	99,80	411,96
12	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	49.000	49.000	51.440	3.603	7.536	15,38	15,38	14,65	48,53

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao	Dự toán HĐND TP giao	Chỉ tiêu phần đầu	Thực hiện tháng 3	Lũy kế 3 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với			
							Dự toán TW	Dự toán HĐND	Chỉ tiêu phần đầu	Cùng kỳ 2024
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>6=4+5</i>	<i>7=6/1</i>	<i>8=6/2</i>	<i>9=6/3</i>	<i>10</i>
13	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	120.000	120.000	160.000	4.945	30.745	25,62	25,62	19,22	263,32
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển	6.000	6.000	6.000	258	258	4,30	4,30	4,30	71,27
II	THU HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP		335.672	335.672		3.309		0,99	0,99	3,21
III	THU BỔ SUNG TỪ NSTW	589.751	589.751	589.751		589.751	100,00	100,00	100,00	70,43
IV	THU VAY ĐỂ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG	2.691.400	2.691.400	2.691.400		0				
V	THU VIỆN TRỢ		3.600	3.600		0				
VI	THU CHUYỂN NGUỒN CCTL CÒN DƯ CHUYỂN SANG	282.445	758.856	758.856		0				
B	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XNK	62.700.000	62.700.000	70.140.000	7.260.249	18.742.668	29,89	29,89	26,72	144,04

PHỤ LỤC III
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG THÁNG 3 NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số ~~105~~ /BC-UBND ngày **05** / **4** /2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao			Lũy kế thực hiện 3 tháng							So sánh với cùng kỳ		Ghi chú
		NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/D T NSN N	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQ-H loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	
A	B	1	2	3	4	5	6	15=1 2/1	16=13/ 2	17	18	19	20	C
1	Kiến An	470.600	275.982	218.534	287.809	124.655	82.549	61,16	45,17	41,93	37,77	52,65	133,6	
2	Tiên Lãng	240.000	143.875	107.625	137.032	53.286	53.281	57,10	37,04	94,50	49,51	180,36	329,63	
3	An Lão	306.500	171.652	151.652	165.946	71.626	54.386	54,14	41,73	38,59	35,86	199,17	126,03	
4	Lê Chân	1.835.022	814.091	634.091	931.721	353.469	236.095	50,77	43,42	36,88	37,23	226,16	96,00	
5	Thủy Nguyên	3.808.910	2.396.669	2.136.651	1.818.175	1.083.536	986.133	47,73	45,21	49,40	46,15	301,40	273,62	Đã loại trừ DATP 567,5 tỷ đồng

Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao			Lũy kế thực hiện 3 tháng							So sánh với cùng kỳ		Ghi chú
		NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/D T NSN N	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQ-H loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	
6	Vĩnh Bảo	340.000	217.949	133.949	145.877	57.734	39.680	42,90	26,49	30,89	29,62	96,36	101,46	
7	Cát Hải	493.300	368.131	348.131	202.266	102.121	80.088	41,00	27,74	23,42	23,01	123,25	108,28	
8	Kiến Thụy	429.250	224.350	179.102	172.462	67.216	44.427	40,18	29,96	25,45	24,81	139,49	99,73	Đã loại trừ DATP 2.411 tỷ đồng
9	Đồ Sơn	498.100	210.613	150.613	198.664	61.788	30.603	39,88	29,34	21,57	20,32	256,18	111,10	
10	Hải An	1.555.568	533.932	384.240	498.556	181.320	156.130	32,05	33,96	36,34	40,63	136,51	123,17	Đã loại trừ DATP 6.854 tỷ đồng

Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao			Lũy kế thực hiện 3 tháng							So sánh với cùng kỳ		Ghi chú
		NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	NSQ-H trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/D T NSN N	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQ-H loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	
11	An Dương	4.313.112	848.016	768.016	1.317.561	293.888	273.256	30,55	34,66	31,29	35,58	84,52	87,42	
12	Hồng Bàng	1.630.901	673.887	486.887	362.062	139.310	134.332	22,20	20,67	27,73	27,59	100,89	101,48	
13	Ngô Quyền	2.612.440	706.843	426.843	509.639	181.703	174.001	19,51	25,71	38,86	40,76	142,00	147,06	
14	Dương Kinh	465.200	229.302	189.302	86.673	48.916	44.548	18,63	21,33	24,58	23,53	81,52	98,61	Đã loại trừ DATP 2.494 tỷ đồng
Tổng cộng		18.998.903	7.815.292	6.315.636	6.834.443	2.820.568	2.389.509	35,97	36,09	36,95	37,83	137,07	130,89	

PHỤ LỤC IV

CHI TIẾT THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG THÁNG 3 NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 105/BC-UBND ngày 05/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị		Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thỵ	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải	Cộng
Thu NQD+QD khác+ KV đầu tư NN	KH	587.970	553.168	800.200	173.800	555.600	88.400	144.500	2.425.287	2.186.566	130.000	71.480	99.465	95.897	105.200	8.017.533
	TH	207.797	224.186	267.047	82.340	214.877	15.871	31.375	901.978	1.199.315	24.131	50.360	43.984	31.263	27.460	3.321.984
	%	35,34	40,53	33,37	47,38	38,67	17,95	21,71	37,19	54,85	18,56	70,45	44,22	32,60	26,10	41,43
Thuế TNCN	KH	127.276	155.000	135.000	50.000	128.000	20.000	36.500	1.331.782	479.344	19.000	12.000	24.000	13.500	13.000	2.544.402
	TH	37.569	48.803	58.766	26.159	49.603	6.546	10.570	275.380	141.538	6.844	7.234	11.768	5.728	5.124	691.632
	%	29,52	31,49	43,53	52,32	38,75	32,73	28,96	20,68	29,53	36,02	60,28	49,03	42,43	39,42	27,18
Thu tiền CQKTKS+BVMT	KH	150.010	354	3.000	0	50.168	0	0	4.897	5.000	3.700	20	35	3	6.550	223.737
	TH	27.828	0	616	0	15.890	0	0	48	20.529	0	0	0	1	0	64.912
	%	18,55		20,53		31,67				410,58						29,01
Lệ phí trước bạ	KH	136.000	125.000	103.000	45.000	105.000	18.000	45.000	84.000	115.000	38.000	34.000	45.000	42.000	15.000	950.000
	TH	38.716	31.761	35.384	13.390	30.896	5.335	11.531	29.941	36.201	11.753	10.816	13.864	13.378	6.304	289.270
	%	28,47	25,41	34,35	29,76	29,42	29,64	25,62	35,64	31,48	30,93	31,81	30,81	31,85	42,03	30,45
Phí, lệ phí	KH	11.720	15.000	16.000	8.000	21.000	5.000	4.000	11.621	17.000	20.000	5.500	5.000	7.000	202.000	348.841
	TH	6.883	9.357	9.739	3.970	18.930	1.295	2.021	5.680	9.527	3.334	1.930	2.807	3.604	49.099	128.176
	%	58,73	62,38	60,87	49,63	90,14	25,90	50,53	48,88	56,04	16,67	35,09	56,14	51,49	24,31	36,74
Thuế sd đất phi nông nghiệp	KH	17.025	26.500	23.570	11.500	25.900	7.400	6.000	8.975	17.000	2.900	5.000	5.000	2.900	330	160.000
	TH	1.726	15.195	2.758	389	11.604	951	2.486	674	743	312	10	312	2	81	37.243
	%	10,14	57,34	11,70	3,38	44,80	12,85	41,43	7,51	4,37	10,76	0,20	6,24	0,07	24,55	23,28
Thu tiền cho thuê đất	KH	138.900	50.000	111.670	25.000	150.000	55.000	25.000	32.550	105.000	8.000	7.000	22.000	9.500	30.220	769.840
	TH	5.418	8.785	78.004	1.813	32.493	9.050	3.556	2.139	13.899	9.091	2.065	3.458	124	2.412	172.307
	%	3,90	17,57	69,85	7,25	21,66	16,45	14,22	6,57	13,24	113,64	29,50	15,72	1,31	7,98	22,38

Đơn vị		Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải	Cộng
Thu tiền sử dụng đất	KH	415.000	900.000	1.400.000	150.000	500.000	300.000	200.000	400.000	850.000	200.000	95.000	100.000	160.000	100.000	5.770.000
	TH	24.890	586.868	38.509	153.390	114.987	155.924	21.481	93.076	356.468	114.128	5	86.253	90.268	110.165	1.946.412
	%	6,00	65,21	2,75	102,26	23,00	51,97	10,74	23,27	41,94	57,06	0,01	86,25	56,42	110,17	33,73
Thu khác NS (Huyện, Xã)	KH	47.000	10.000	20.000	7.300	17.000	4.300	4.200	14.000	34.000	7.000	10.000	6.000	9.200	21.000	211.000
	TH	11.235	6.766	18.816	6.358	9.276	3.692	3.653	8.645	39.955	2.869	64.612	3.500	1.509	1.621	182.507
	%	23,90	67,66	94,08	87,10	54,56	85,86	86,98	61,75	117,51	40,99	646,12	58,33	16,40	7,72	86,50
Thu tiền sử dụng mặt biển	KH					2.900					650					3.550
	TH					0					0					0
	%					0,00					0,00					0,00
Cộng	KH	1.630.901	1.835.022	2.612.440	470.600	1.555.568	498.100	465.200	4.313.113	3.808.911	429.250	240.000	306.500	340.000	493.300	18.998.905
	TH	362.062	931.721	509.639	287.809	498.556	198.664	86.673	1.317.561	1.818.175	172.462	137.032	165.946	145.877	202.266	6.834.443
	%	22,20	50,77	19,51	61,16	32,05	39,88	18,63	30,55	47,73	40,18	57,10	54,14	42,90	41,00	35,97
Cộng (không tính thu tiền sử dụng đất, xô số, GTGC tiền thuê đất)	KH	1.215.901	935.022	1.212.440	320.600	1.055.568	198.100	265.200	3.913.113	2.958.911	229.250	145.000	206.500	180.000	393.300	13.228.905
	TH	337.172	344.853	471.130	134.419	383.569	42.740	65.192	1.224.485	1.461.707	58.334	137.027	79.693	55.609	92.101	4.888.031
	%	27,73	36,88	38,86	41,93	36,34	21,57	24,58	31,29	49,40	25,45	94,50	38,59	30,89	23,42	36,95

PHỤ LỤC V
TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 CÁC DỰ ÁN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ
ĐẾN NGÀY 31/3/2025

(Kèm theo Báo cáo số **105**/BC-UBND ngày **05/4** /2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên chủ đầu tư	KHV năm 2025	Lũy kế số vốn đã giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với KHV	Kế hoạch vốn còn lại
	Tổng số	16.400.128	2.045.895	12,47%	14.354.233
1	Tòa án nhân dân thành phố	4.325	1.843	42,61%	2.482
2	Huyện Cát Hải	124.270	37.834	30,45%	86.436
3	Huyện Vĩnh Bảo	93.454	16.771	17,95%	76.683
4	Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông và Nông nghiệp Hải Phòng	9.941.067	1.704.125	16,70%	8.236.942
5	Huyện Tiên Lãng	58.984	9.768	16,56%	49.216
6	Huyện Thủy Nguyên	666.872	58.463	8,77%	608.409
7	Quận Đồ Sơn	168.890	9.824	5,82%	159.066
8	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dựng và Hạ tầng Hải Phòng	3.231.028	184.223	5,70%	3.046.805
9	Quận Hải An	563.323	18.334	3,25%	544.990
10	Quận Kiến An	55.827	1.273	2,28%	54.554
11	Huyện Kiến Thụy	169.612	2.075	1,22%	167.537
12	Quận Ngô Quyền	131.888	1.118	0,85%	130.770
13	Sở Xây dựng	266.121	244	0,09%	265.877
14	Công an thành phố	159.365	-	-	159.365
15	Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng thành phố	14.145	-	-	14.145
16	Viện kiểm sát nhân dân thành phố	2.000	-	-	2.000
17	Công ty TNHH MTV Quản lý và KD nhà Hải Phòng	14.385	-	-	14.385
18	Quận Lê Chân	196.998	-	-	196.998
19	Quận Hồng Bàng	122.037	-	-	122.037
20	Quận Dương Kinh	136.620	-	-	136.620
21	Huyện Bạch Long Vĩ	48.759	-	-	48.759
22	Công ty TNHH MTV TMĐT PTĐT	21.268	-	-	21.268

TT	Tên chủ đầu tư	KHV năm 2025	Lũy kế số vốn đã giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với KHV	Kế hoạch vốn còn lại
23	Chi cục thủy lợi	500	-	-	500
24	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố	160.076	-	-	20.076
25	Sở Nội vụ	1.059	-	-	1.059
26	Tổng đội TNXP Hải Phòng	4.903	-	-	4.903
27	Thành đoàn Hải Phòng	9.162	-	-	9.162
28	Sở Nông nghiệp và Môi trường	56	-	-	56
29	Sở Khoa học và Công nghệ	31.056	-	-	31.056
30	Các dự án CBĐT chưa phân CĐT	2.077	-	-	2.077

PHỤ LỤC VI
TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU VÀ PHÂN CẤP CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG
ĐẾN NGÀY 31/3/2025

(Kèm theo Báo cáo số ~~105~~/BC-UBND ngày ~~05/4~~ /2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Địa phương	KHV TP giao năm 2025	Số đã giải ngân	Đạt tỷ lệ % so với KHV	Kế hoạch vốn còn lại
	TỔNG SỐ	3.677.913	133.684	3,63%	3.544.229
1	Quận Hải An	151.780	16.091	10,60%	135.689
2	Quận Đồ Sơn	183.934	18.643	10,14%	165.291
3	Thành phố Thủy Nguyên	589.108	48.469	8,23%	540.639
4	Quận An Dương	264.195	15.609	5,91%	248.586
5	Quận Kiến An	244.398	14.263	5,84%	230.135
6	Quận Lê Chân	304.612	16.000	5,25%	288.612
7	Huyện Vĩnh Bảo	266.266	4.582	1,72%	261.684
8	Quận Ngô Quyền	393.489	27	0,01%	393.462
9	Quận Hồng Bàng	262.057	-	-	262.057
10	Quận Dương Kinh	136.740	-	-	136.740
11	Huyện An Lão	152.258	-	-	152.258
12	Huyện Kiến Thụy	211.451	-	-	211.451
13	Huyện Tiên Lãng	181.455	-	-	181.455
14	Huyện Cát Hải	279.918	-	-	279.918
15	Huyện Bạch Long Vĩ	56.252	-	-	56.252

PHỤ LỤC VII
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 105 /BC-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
I	DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2025							
I.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
1	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm	- Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 16/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; - Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022; số 4005/QĐ-UBND ngày 01/11/2024; - TMBĐT: 2.831 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2020-2025 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình dân dụng	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	I. Thi công kết cấu: 1. Tầng hầm: 100% 2. Phần thân: 100% II. Kiến trúc, hoàn thiện: 1. Tầng hầm: 98,5% 2. Phần thân: 96% III. Cơ điện: 92% IV. Hạ tầng ngoài nhà + đường giao thông: 90% V. Bố trí phòng làm việc các sở ngành và nội thất công trình: 60%	2.361.882	463.809	Lũy kế giải ngân 2.363 tỷ đồng, đạt 83,63% vốn đã bố trí	Hiện nay Ban Quản lý dự án đang thực hiện các thủ tục đổi tên Ban, đăng ký mẫu dấu chữ ký với KBNN; đăng ký mã số thuế với Cục thuế nên trong thời gian từ 1/3/2025 đến nay chưa giải ngân được cho các dự án.
2	Dự án đầu tư xây dựng	- Nghị quyết số 22/NQ-HĐND	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	*) Đối với công trình chính - Phần hầm:	2.181.849	389.055	Lũy kế giải ngân 2.191	Hiện nay Ban Quản lý dự án

	Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	ngày 12/8/2021, số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; - Quyết định số 3104/QĐ-UBND ngày 22/9/2022, số 4002/QĐ-UBND ngày 31/10/2024; - TMĐT: 2.571 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2020-2025 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình dân dụng HP		+ Phần thô: 100% + Xây tường: 100% - Phần thân: + Phần thô: 100% + Xây tường: 100% + Kết cấu thép mái: 100% - Phần hoàn thiện: + Mặt dựng: 95% + Ốp đá: 85% + Lát nền: 85% + Trần thạch cao: 90% + Trần nhôm: 85% *) Đối với Hạ tầng ngoài nhà: - Cọc PHC D300 và cọc Xi măng đất: 100% - San lấp; thoát nước mưa; Đào hồ: 90% - Ốp, lát đá; Đường dạo quanh nhà; Đài phun nước: 35% *) Đối với hệ thống cơ điện, PCCC: 80%			tỷ đồng, đạt 85,24 % vốn đã bố trí	đang thực hiện các thủ tục đổi tên Ban, đăng ký mẫu dấu chữ ký với KBNN; đăng ký mã số thuế với Cục thuế nên trong thời gian từ 1/3/2025 đến nay chưa giải ngân được cho các dự án.
3	Dự án đầu tư xây dựng Quảng trường phía trước Trung tâm Chính trị - Hành chính tại Khu đô thị mới Bắc Sông Cẩm - Giai đoạn I	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 18/4/2023; - Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 13/7/2023; - TMĐT: 250,3 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2023-2025	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	* Đối với phần vùng lõi (diện tích 10,3 ha) theo Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 13/7/2023: đã thi công xong 100% khối lượng. * Đối với phần vùng ven bổ sung (diện tích 9,61 ha) theo Quyết định số 4495/QĐ-UBND ngày 29/11/2024: + Gói 18 Xây dựng các hạng mục bổ sung (phần diện tích 9,61ha): đạt 40%	198.300	131.258	Lũy kế giải ngân 198,3 tỷ đồng, đạt khoảng 60% vốn đã bố trí	Hiện nay Ban Quản lý dự án đang thực hiện các thủ tục đổi tên Ban, đăng ký mẫu dấu chữ ký với KBNN; đăng ký mã số thuế với Cục thuế nên trong thời

		- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình dân dụng		+ Gói 19 Cung cấp, trồng và chăm sóc cây xanh (phần diện tích 9,61ha): đạt 20%				gian từ 1/3/2025 đến nay chưa giải ngân được cho các dự án.
4	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; - Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022, số 2216/QĐ-UBND ngày 01/7/2024; - TMĐT: 1.334,9 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2021-2025 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông	Chưa thực hiện di dời hoàn trả đường ống xăng dầu từ kho K130 về kho K131	- Thi công xây dựng cầu và đường dẫn: Đến nay, các Nhà thầu đã hoàn thành hoàn thành 16/16 mố, trụ; Đã hợp long nhịp chính ngày 03/9/2024 và hoàn thành thảm bê tông nhựa mặt cầu, đường dẫn phía Quảng Ninh ngày 22/01/2025. Hiện nay còn khoảng 795m đường dẫn đầu cầu phía Hải Phòng sẽ được triển khai thi công sau khi UBND thành phố Thủy Nguyên hoàn thành công tác di dời đường ống xăng dầu. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 477,3/518,8 tỷ đồng (~92% hợp đồng). - Cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352: đã cơ bản hoàn thành công tác thảm bê tông nhựa toàn tuyến, còn khoảng 200m đầu tuyến giao với Quốc lộ 10 đang hoàn thiện thủ tục đấu nối vào quốc lộ; Ước khối lượng hoàn thành khoảng 338,6/372,1 tỷ đồng (~91% hợp đồng).	925.041	316.380	Lũy kế giải ngân 952,449 tỷ đồng, đạt khoảng 76,72 % vốn đã bố trí	Tiến độ hoàn thành công trình phụ thuộc vào tiến độ di dời, hoàn trả đường ống xăng dầu.

5	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn	- Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2021. - Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023, số 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 - TMĐT: 1.334,9 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2021-2025 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông	Đã bàn giao đủ mặt bằng thi công	Khối lượng hoàn thành đạt khoảng 434,5/493,3 tỷ đồng (tương đương 88% giá trị hợp đồng)	452.720	253.174	Lũy kế giải ngân 452,72 tỷ đồng, đạt khoảng 64,13 % vốn đã bố trí	
I.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH								
6	Dự án nhà máy LG Innotek (dự án phần mở rộng tại Lô I-3)	- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 06 ngày 21/6/2023. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư: 47.122 tỷ đồng (2.051 triệu USD).		- Đang thực hiện thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Ban Quản lý đã cấp Giấy phép xây dựng số 5968/GPXD ngày 13/12/2023 cho Dự án. Hiện nay các công trình của dự án đang giai đoạn thi công hoàn thiện. - Quý III/2023: Khởi công xây dựng - Quý IV - Quý III/2024: Xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc thiết bị				

				- Quý II/2025: Vận hành thử nghiệm và vận hành chính thức				
7	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	- GCN đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023. - Nhà đầu tư: Ecovance Co.LTD (thuộc SK Group) - TMĐT: 11.887 tỷ đồng (500 triệu USD)		- Đã được Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thẩm định báo cáo hồ sơ đề xuất cấp giấy phép môi trường và đã cấp giấy phép môi trường số 1702/GPMT-BQL ngày 17/4/2024. - Ban Quản lý đã cấp Giấy phép xây dựng số 3466/GPXD ngày 02/8/2024 cho Dự án. Hiện nay các công trình của dự án đang thi công.				
8	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	1. Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP 2. Địa điểm xây dựng: xã Thủy Triều, Thủy Nguyên và phường Máy Chai, Ngô Quyền. 3. Diện tích xây dựng: 4,66 ha 4. Vốn đầu tư: 2.300 tỷ đồng. 5. Tiến độ thực hiện: hoàn thành	1. Giao đất trụ cầu phía quận Ngô Quyền và xã Thủy Triều: Đã xong 2. Giao đất phần lòng mương: Đã xong 3. Giao đất 2 bên vỉa hè mương và phần diện tích cảng Cửa Cấm: Đã xong.	Đã có Giấy phép xây dựng phần trụ cầu chính T18 và T19; Đã có Giấy phép xây dựng hạng mục cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu.	466,2 tỷ đồng	2.090,2 tỷ đồng	1.905,7 tỷ đồng; tương ứng tỷ lệ vốn đã giải ngân là: 76,2%	

		trong quý 4 năm 2025.						
9	Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu Bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng	- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2754244577 - Cấp ngày 28/06/2021 - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng - Tổng vốn đầu tư: 6946 tỷ đồng		- Thi công hoàn thành toàn bộ các bến số 3 và số 4 với tổng chiều dài 750m và phần diện tích 6,0ha bãi sau cầu 3 cùng hệ thống đường giao thông, cống thông minh, hệ thống cấp điện và hệ thống PCCC, hệ thống xử lý nước thải, hoàn thành nạo vét khu nước trước bến, đã được lắp đặt bàn giao 03 cần cầu cầu tàu STS và 8 cần cầu giàn bãi RTG. - Về các thủ tục pháp lý để đưa các bến cảng vào khai thác, vận hành: Dự án đã được Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng kiểm tra thực tế và hồ sơ hoàn công vào ngày 18-19/02/2025, dự kiến ban hành Văn bản thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu trước ngày 25/3/2025. Công tác nghiệm thu phòng cháy chữa cháy đã được Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an tiến hành kiểm tra nghiệm thu giai đoạn 1 của dự án ngày 07/3/2025				
10	Dự án đầu tư xây dựng bến số 5, số 6	- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số:		- Công ty đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch ứng cứu sự cố tràn				

	khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng	5088068565, cấp ngày 23/9/2021, chứng nhận điều chỉnh lần 01 ngày 25/02/2022 - Nhà đầu tư: Công ty CP Tập đoàn Hateco - Vốn đầu tư: 8.951 tỷ đồng		dầu tại Quyết định số 4396/QĐ-UBND ngày 23/11/2024. - Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có giấy tiếp nhận hồ sơ xin cấp phép môi trường ngày 27/12/2024 và Quyết định số 82/QĐ-BTNMT ngày 08/01/2025 về việc thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường cho dự án. - Dự án đã được Cục Cảnh sát PCCC&CHCN chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy tại Văn bản số 105/NT-PCCC ngày 10/01/2025; Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng đã kiểm tra hiện trường và có văn bản phê duyet thẩm định đánh giá an ninh cảng biển ngày 20/12/2024; Cục Hàng hải Việt Nam đã kiểm tra hiện trường và thẩm định kế hoạch an ninh cảng biển ngày 28/12/2024, cấp giấy chứng nhận phù hợp cảng biển số ISPS/SoCPF/331/VN ngày 30/12/2024. - Ngày 20/01/2025, Dự án đã được Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng chấp				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				thuận kết quả nghiệm thu tại văn bản số 14/TB-HĐKTNN. - Ngày 22/01/2025, Cục Hàng hải Việt Nam đã công bố mở bến cảng số 5 – Khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng (giai đoạn 1) tại Quyết định số 105/QĐ-CHHVN. Dự kiến ngày 10/02/2025, Công ty sẽ nộp hồ sơ đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam tiếp tục công bố mở bến cảng số 6 - Khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng.				
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2025							
II.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
11	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sau các bến cảng số 3 đến số 6, khu bến cảng Lạch Huyện	- Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 - TMĐT: 716,5 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2023-2027 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông HP	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thẩm định xong KHLCNT của dự án tại Báo cáo số 33/BC-KHĐT ngày 13/02/2025. - UBND thành phố đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án tại Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 28/02/2025. Hiện nay Chủ đầu tư đang tổ chức lựa chọn nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng.	366.863	216.013	Lũy kế giải ngân 365,863 triệu đồng, đạt 99,73% vốn đã bố trí	

12	Dự án đầu tư xây dựng tu bổ, tôn tạo quần thể di tích Bến K15, quận Đồ Sơn, Hải Phòng	- Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/7/2019, số 27/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 - Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 phê duyệt Dự án - TMDT: 234,5 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2019-2026 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông HP	Ngày 04/10/2024, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng đã bàn giao Trích lục địa chính cho Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn (phòng Tài nguyên Môi trường), Trung tâm Phát triển Quỹ đất quận và Ủy ban nhân dân phường Vạn Hương để triển khai Thông báo thu hồi đất và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy định. Ngày 07/11/2024, Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn đã ban hành các Thông báo thu hồi đất số 509/TB-UBND; số 510/TB-UBND đối với các tổ chức bị ảnh hưởng bởi dự án. Để triển khai các thủ tục liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, Ban Quản lý dự án đã phối hợp cùng Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quận triển khai thông tin của dự án; họp tiến hành công bố Thông báo thu hồi đất đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án; thực hiện kiểm kê tài sản, vật kiến trúc, cây cối hoa màu trong	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 12/8/2024. Theo đó, kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án có 13 gói thầu (04 gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng, 09 gói thầu thực hiện chỉ định thầu). Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu cho 11 gói thầu. Đến nay, Ban Quản lý dự án đã tổ chức xong công tác lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng đối với Gói thầu số 20: Thi công xây dựng công trình và Gói thầu số 21: Tư vấn giám sát thi công xây dựng. Hiện nay, Nhà thầu đang thực hiện các công tác chuẩn bị để triển khai thi công xây dựng công trình theo hồ sơ đã được phê duyệt. Hiện Ban QLDA vẫn chưa nhận được mặt bằng để triển khai công tác thi công xây dựng.	31.150	156.329	Lũy kế giải ngân 41,324 tỷ đồng, đạt khoảng 22,04% vốn đã bố trí	Đề nghị UBND quận Đồ Sơn sớm bàn giao mặt bằng chậm nhất trước 31/3/2025
----	--	--	---	---	--------	---------	---	---

			chỉ giới giải phóng mặt bằng tại thực địa,... Đến nay, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đang chờ được niêm yết, công khai và phê duyệt.					
13	Dự án xây dựng doanh trại và nơi neo đậu, tránh trú cho các tàu thuyền thuộc Hải đội dân quân thường trực	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 - TMĐT: 295,3 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2022-2027 - CĐT: BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và KKT,KCN	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	- Kế hoạch LCNT giai đoạn lập dự án bao gồm 9 gói thầu vẫn. - Đã lựa chọn xong các gói thầu và đang triển khai thực hiện. - Dự kiến trình phê duyệt dự án trong tháng 3/2025.	3.000		3.000; đạt 100% vốn đã bố trí	- Theo đề xuất CTĐT, Dự án không thiết kế đường vận chuyển vật tư, thiết bị thi công mà sử dụng mặt kè kênh Hà Nam kết nối từ đường Tân Vũ Lạch Huyện vào Dự án dài 3.3km làm đường công vụ vận chuyển thi công. Đoạn đường này hiện không đáp ứng yêu cầu vận chuyển vật tư, thiết bị thi công Dự án.

								- Kết quả khảo sát địa chất có sai khác ở giai đoạn lập Báo cáo NCKT và giai đoạn lập Đề xuất CTĐT nên có thể vượt TMĐT. - Sơ đồ bố trí không gian, cảnh quan có sai khác ở giai đoạn lập Báo cáo NCKT và giai đoạn lập Đề xuất CTĐT do Bộ chỉ huy QSTP điều chỉnh (bổ sung một số tòa nhà và thay đổi vị trí các tòa nhà)
II.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH							
14	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	- Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư dự	Diện tích đất sử dụng: 25,85ha. Ngày 28/11/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản 9366/VPCP-NN về việc bàn giao đất quốc phòng tại Cảng hàng không QT Cát Bi, Phó	1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư: Ngày 01/8/2023, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã có Quyết định số 3158/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga		50 tỷ đồng	22,1 tỷ đồng	ACV chưa được bàn giao mặt bằng để triển khai dự án. Khó khăn, vướng mắc

		án Xây dựng nhà ga hành khách T2 – Cảng hàng không quốc tế Cát Bi - Dự án nhóm A, loại công trình giao thông (công trình hàng không), cấp I. - Công suất thiết kế 05 triệu hành khách/năm - Tổng mức đầu tư: 2.405 tỷ đồng	Thủ tướng Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo Bộ quốc phòng Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai các thủ tục thu hồi, đền bù, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.	hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”. 2. Giai đoạn thực hiện đầu tư: - Triển khai công tác rà phá bom mìn: Hoàn thành thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ, Lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường. - Triển khai công tác khảo sát và thiết kế kỹ thuật: + Hoàn thành công tác phục vụ thiết kế kỹ thuật. + Công tác thiết kế kỹ thuật và lập dự toán công trình: ACV đã có Tờ trình số 3270/TTr-TCTCHKVN ngày 09/8/2024 Trình Cục QLĐTXD – Bộ GTVT thẩm định Hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình hạng mục: thi công nền đất, cọc và móng nhà ga (lần 2). Hoàn thành công tác lập thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình, hoàn thành công tác thẩm tra và đang trình hoàn thiện thủ tục trình Cục QLĐTXD – Bộ GTVT thẩm định. 3. Dự kiến khởi công dự án: ngay sau khi nhận được mặt			chính của dự án đến nay là Công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất để thực hiện dự án. Đến nay chưa có phương án để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất quân sự chuyển giao để thực hiện dự án, vì vậy dự án không đảm bảo thực hiện tiến độ theo Kết luận của Thủ tướng chính phủ tại (Văn bản 192/TB-VPCP ngày 23/5/2023 Thông báo lết luận của Thủ tướng chính phủ về Phạm Minh Chính trong chuyến kiểm tra về
--	--	--	---	--	--	--	---

				bằng và hoàn thành đưa vào sử dụng sau 18 tháng thi công.				tình hình triển khai một số dự án tại TP Hải phòng ngày 13/5/2023): Thời gian hoàn thành thủ tục bàn giao đất quý III/2023, Khởi công dự án trong quý IV/2023.
15	Dự án xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy	QĐ 3669/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 chấp thuận chủ trương đầu tư QĐ 1916/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 chấp thuận NĐT Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes Địa điểm thực hiện: phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh và xã Đông Phương, xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy Diện tích dự kiến: 2406000	- Tổng diện tích dự án: 240,57 ha - Diện tích đất đã được giao đất: 161,1 ha - Diện tích còn lại đang GPMB: 79,47 ha.	- Thực hiện các thủ tục đầu tư; GPMB, cấp phép xây dựng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ khu Tái định cư: 2025. - Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phần còn lại: đến Quý III/2026. - Đầu tư xây dựng khu nhà ở: đến Quý I/2028. - Đầu tư xây dựng các công trình TMDV, Công cộng: đến Quý III/2028. - Hoàn thiện, bàn giao, đưa vào hoạt động toàn bộ dự án: Quý IV/2028.	1.400 tỷ đồng	15.000 tỷ đồng	6.500 tỷ đồng	Vướng mắc GPMB (đã GPMB 187/240 ha, còn lại khoảng 53 ha đang thực hiện GPMB. UBND quận Dương Kinh đã có VB báo cáo UBTP, UBTP đã giao Sở NNMT chủ trì). Dự kiến tháng 6/2025 khởi công

		m2 Tổng vốn đầu tư: 23.218.000 triệu VNĐ						
16	Hai Phong Sakura Golf Club	- Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh khu quần thể Golf - Địa điểm thực hiện dự án: Khu vực núi Voi, xã Trường Thành, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Việt Nam. - Diện tích đất sử dụng: 82,03 ha; Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.271,43 tỷ đồng tương đương 96,38 triệu USD;	Dự án đã được UBND huyện An Lão phê duyệt 43 quyết định đền bù giải phóng mặt bằng tổng diện tích là 73,38 ha/82,03ha, đạt hơn 90% diện tích thực hiện dự án (phần diện tích còn lại nằm ở giao thông nội đồng, kênh rạch và con đê cũ hiện hữu); doanh nghiệp đã chi trả 100% kinh phí được phê duyệt tại 43/43 quyết định về giải phóng mặt bằng	+ Về đất đai: Đã được giao đất lần 1 thực hiện dự án (48,86 ha); hiện đang trong quá trình chờ tính giá cho thuê để thực hiện nghĩa vụ + Về môi trường: Ngày 16/08/2023 Bộ TN&MT quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tại văn bản số 2370/QĐ-BTNMT; + Về phòng chống cháy nổ: Ngày 29/11/2024 dự án hoàn thiện thẩm duyệt thiết kế PCCC phần thi công tại Công an TP Hải Phòng theo giấy chứng nhận số 762/TD-PCCC. + Về xây dựng: Dự án đã được cấp Giấy phép xây dựng ngày 31.12.2024. Ngày 07.03.2025 Sở Xây dựng có công văn số 1018/SXD-KTQLĐTXD gửi UBND TP về việc Chủ	578,73 tỷ đồng	880,96 tỷ đồng	12,96 tỷ (1,5%)	- Công tác xác định giá đất gặp rất nhiều khó khăn trong thời gian chuyển tiếp giữa Bảng giá đất cũ và Dự thảo Bảng giá đất - Chi phí gia tăng và các yếu tố trượt giá khác. Dự kiến Chủ đầu tư sẽ tiếp tục tăng tổng mức đầu tư lên khoảng 2.500 tỷ đồng chưa bao gồm GPMB với lộ trình báo cáo các cấp

				đầu tư cơ bản đáp ứng các điều kiện khởi công dự án theo quy định. Ngày 09.3.2025, dự án đã khởi công. Dự án chậm tiến độ do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, một số nội dung về quy hoạch cần điều chỉnh cho phù hợp với thực tế. Nhà đầu tư đang rà soát để đề xuất điều chỉnh dự án đầu tư.				có thẩm quyền vào đầu Quý 2/2025 - Do thời gian GPMB kéo dài hơn dự kiến, quy trình giao đất giai đoạn 2 khoảng 32 ha chưa được thực hiện, tuyến đề mới chưa hình thành xong ảnh hưởng trực tiếp tới công tác cấp GPXD phần còn lại và tiến độ thi công để hoàn thiện đưa dự án vào hoạt động quý IV năm 2025 như đã đăng ký. Công ty đang rà soát lại các mốc thời gian dự
--	--	--	--	--	--	--	--	---

								kiến mới và tiến hành các thủ tục xin điều chỉnh tiến độ đồng thời với điều chỉnh tổng vốn đầu tư vào quý 2/2025
17	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp 75 tầng tại lô I.14/CTHH- 01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm tại xã Tân Dương, xã Dương Quan, Thủy Nguyên			- Sở TN&MT tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 4576/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp tại lô I.14/CTHH-01 thuộc KĐT mới Bắc Sông Cẩm tại xã Tân Dương và xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên. - Chủ đầu tư đang xin điều chỉnh Quy hoạch 1/500. Quy hoạch điều chỉnh 1/500 đã gửi xin ý kiến các ngành, đang hoàn thiện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố				

18	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	- Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. BQL Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3680351818 lần đầu ngày 17/6/2022. + Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư KCN Tiên Thanh. + Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án: 410,46 ha. + Tổng vốn đầu tư: 4.597 tỷ đồng. + Thời hạn hoạt động: 50 năm.	-Hiện tại huyện Tiên Lãng đã hoàn thành giải phóng mặt bằng 81ha/410,46ha và đang làm thủ tục giao đất đối với diện tích trên. Huyện Tiên Lãng đang tiếp tục triển khai giải phóng mặt bằng thêm 51ha, (trong đó đã phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng 23ha/51ha).	- Đã có Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 KCN Tiên Thanh (Quyết định số 4799/QĐ-BQL ngày 28/9/2023). - Hiện Công ty đang khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý về đầu tư và cấp phép xây dựng, trong đó công tác thu hồi, GPMB được Công ty ứng tiền đầy đủ theo các VB đề nghị ứng trước và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đảm bảo theo Thông báo số 628/TB-VP ngày 13/12/2024 - Các thủ tục xin giao đất, cho thuê đất đang trình các cấp có thẩm quyền tổng hợp, báo cáo UBND TP - Dự kiến khởi công: Quý I/2025				Đề nghị các sở, ban, ngành tạo điều kiện giúp đỡ Công ty trong quá trình hoàn thiện các hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất, bàn giao đất...
III	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2024 SANG NĂM 2025							
III.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
19	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	- Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020, số 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 - Dự án thành	Phía quận Ngô Quyền còn 35/166 hộ và 03/21 tổ chức Phường Máy Tơ + 16/16 hộ và 09/12 phường Máy Chai; Phía thành phố Thủy Nguyên còn lại 04 hộ dân.	- Khởi công 18/12/2024; - Giá trị hợp đồng là: 1.435 tỷ đồng (không gồm dự phòng) - Phần cầu dẫn đã hoàn thành 102/338 cọc khoan nhồi; - Phần đường dẫn: Đang triển khai thi công đào khuôn đường và đúc cọc bê tông tường chắn	1.831.088	1.772.245	Lũy kế giải ngân 2.391,01 tỷ đồng, đạt khoảng 66,36 % vốn đã bố trí	

		phần 1: Xây dựng công trình phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 14/09/2023, TMĐT: 4.416 tỷ đồng; - Dự án thành phần 2: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB phê duyệt tại Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 TMĐT: 1.819,4 tỷ đồng; - Thời gian thực hiện: 2021-2027 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông HP		Giá trị khối lượng hoàn thành ước đạt khoảng 69/1.435 tỷ đồng (~5% giá trị hợp đồng ko gồm dự phòng)				
20	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	- Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/10/2022. - Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 - TMĐT: 1.383 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2022-2026	*) Phía Tiên Lãng: - Còn khoảng 1.200m2 đất ở của 14 hộ dân cần thu hồi (BQL đã chuyển kinh phí theo QĐ phê duyệt PA); - Còn khoảng 8.093m2 đất tổ chức đang thực hiện thủ tục thu hồi của Cty Hải Đăng và Cty TNHH Thuận Ích; - Còn khoảng 2.000m2 đất	- Thi công xây dựng cầu tiên thanh và đường nối đến QL 10 khối lượng thực hiện ước đạt 385,6/504 tỷ đồng (~ 76,5% hợp đồng) - Thi công xây dựng đường nối từ ĐT 354 đến cầu Tiên Thanh khối lượng thực hiện ước đạt 63,9/381 tỷ đồng (~16,8% giá trị hợp đồng)	666.630	450.000	Lũy kế giải ngân 674,333 tỷ đồng, đạt khoảng 60,39 % vốn đã bố trí	

		- CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông HP.	nông nghiệp cần phải thu hồi. *) Phía Vĩnh Bảo: đã hoàn thành.					
21	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện	- Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 12/8/2021. - Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 21/3/2023, số 3247/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 - TMĐT: 7.020,4 tỷ đồng - Thời gian thực hiện: 2021-2028 - CĐT: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông	Đã hoàn thành công tác giải ngân vốn cho công tác GPMB với giá trị 496.134 triệu đồng - Quận Hải An: Đến nay đã bàn giao được 19,8 ha/28,9 ha - Quận Dương Kinh: Đã phê duyệt phương án bồi thường 483/929 hộ, tổng giá trị 174 tỷ đồng - Quận Kiến An: Đã phê duyệt phương án bồi thường cho 251/291 hộ, tổng giá trị 87,6 tỷ đồng	- Đã thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu 18/32 gói thầu - Hạng mục cầu dẫn bờ Hải An đã khoan, đổ bê tông hoàn thành 16/210 cọc, bờ Dương Kinh 8/322 cọc - Giá trị thực hiện đến nay đạt khoảng: 497/7.439 tỷ đồng	749.809	1.966.445	Lũy kế giải ngân 752.153 tỷ đồng, đạt khoảng 38,3% vốn đã bố trí	
III.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH								
22	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	QĐ 2127/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; điều chỉnh tại QĐ số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBNDTP.	Các đơn vị phải GPMB gồm: Sư đoàn 371 là 5,6 ha; Lữ đoàn 602 là 1,34 ha; Cty CP Thành Tô là 1,8 ha; đường Bùi Viện. Ngày 30/9/2024, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 3472/QĐ-UBND cho ACV thuê đất với diện tích 5,23 ha để thực hiện dự án; ACV đang tiếp tục đề nghị thuê đất với diện tích	Tình hình triển khai dự án: - Phê duyệt dự án: Ngày 14/11/2023, ACV đã phê duyệt Dự án tại Quyết định số 4757/QĐ-TCTCHKVN. - Công các lập thiết kế bản vẽ thi công: Ngày 21/2/2024, ACV đã phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán dự án tại Quyết định số 2774/QĐ-TCTCHKVN.		200 tỷ đồng	23,5 tỷ đồng	

		Nhà đầu tư: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV) Địa điểm thực hiện: Phường Thành Tô, Hải An Diện tích đất dự kiến: 64150 m² Tổng vốn đầu tư: 725.000 triệu VNĐ Dự kiến hoàn thành sau 15 tháng	khoảng 1,23 ha (Lũ đoàn 602) và 0,171 ha (Cty Thành Tô) đã được GPMB; Đối với diện tích chưa GPMB còn lại khoảng 2,04 ha, gồm: 0,15 ha của Trạm khí tượng Hải Dương do chưa nhận bàn giao tại khu đất phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh; 1,88 ha của Cty Thành Tô và đường Bùi Viện	- Tổ chức thi công xây dựng: Đã hoàn thành công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng và bảo hiểm xây dựng công trình. - Các công việc tiếp theo: + Đã hoàn thành công tác rà phá bom mìn; + Đã động thổ và triển khai hiện trường (tháng 11/2024); + Tiến độ thực hiện 445 ngày tính từ ngày 11/11/2024 theo Thông báo khởi công số 4551/TB-TCTCHKVN-BQLDAT2CB ngày 30/10/2024.				
23	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 30ha)	- Quyết định số: 2812/QĐ-BQL ngày 09/6/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes.- Tổng mức đầu tư: 5.834 tỷ đồng.- Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất.	- Thực hiện các thủ tục đầu tư, GPMB, cấp phép xây dựng đúng tiến độ quý II/2024, chi phí đã thực hiện là 200 tỷ đồng	- BQL KKT đã cấp Giấy phép xây dựng số 6279/GPXD ngày 29/12/2023 và 4932/GPXD ngày 05/11/2024. - Thực hiện QĐ số 4416/QĐ-BQL ngày 02/12/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng - Lĩnh vực PCCC: Hiện dự án đã được cấp GCN thẩm duyệt PCCC số 41/QĐ-PCCC ngày 04/01/2024 về công trình HTKT và số 689/TĐ-PCCC ngày 04/11/2024 đối với công trình trường mầm non - Công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: Chưa triển khai				

24	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 25ha)	- Quyết định số: 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope - Tổng mức đầu tư: 3.267 tỷ đồng - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất		- Về quy hoạch chi tiết 1/500: BQL KKT đã phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội tại Quyết định số 1126/QĐ-BQL ngày 15/4/2022; phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội tại Quyết định số 1384/QĐ-BQL ngày 10/5/2022. Trong quá trình triển khai các thủ tục đầu tư cần phải xác định cụ thể một số chỉ tiêu sử dụng đất trong đồ án quy hoạch chi tiết. BQL KKT đã phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải tại Quyết định số 1595/QĐ-BQL ngày 12/4/2023. - Ngày 02/12/2024, UBND TP có QĐ số 4498/QĐ-UBND về việc giao đất (đợt 1, diện tích 20,9ha) cho Công ty. - Ngày 17/12/2024, Sở TNMT, BQL KKT HP, UBND Quận Hải An, UBND Phường Đông Hải 2 và Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương ký Biên bản bàn giao đất trên thực địa				Vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng. Đề nghị thành phố sớm thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao phần diện tích 1,6ha còn lại để Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope thực hiện dự án theo đúng các nội dung quy định tại Quyết định số 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023 của Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng.
----	--	--	--	--	--	--	--	---